

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

BCH Hội Nhà báo VN tỉnh
Sóc Trăng khóa VI chụp ảnh
hồi niệm với Phó Chủ tịch Hội
Nhà báo VN; lãnh đạo UBND tỉnh
và lãnh đạo các sở, ban, ngành.

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại City Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.300 quyển, khổ 14 x 20 cm.
Giấy phép xuất bản
số 01/GP- STTTT do Sở TT-TT ST
cấp ngày 30-3-2020,
In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 - 2020

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Phát huy tinh thần thi
đua yêu nước của Chủ tịch
Hồ Chí Minh. *BBT*

3

- TP.Sóc Trăng: Đổi mới và
phát triển. *Thanh Hiền*

7

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Thi đua phải đoàn kết, đoàn
kết để thi đua. *BBT*

12

***Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội
tỉnh Sóc Trăng tháng 5-2020

14

- Một số thông tin nổi bật của
tỉnh Sóc Trăng tháng 5-2020

19

- Định hướng công tác tuyên
truyền tháng 6-2020.

23

Thông tin trong nước

25

- Một số kết quả chủ yếu
Hội nghị lần thứ 12, BCH Trung
ương Đảng khóa XII

- Tiếp tục thực hiện các biện
pháp hỗ trợ doanh nghiệp sau
đại dịch Covid-19

- Một số nhiệm vụ, giải pháp
phòng ngừa, ứng phó, khắc
phục hậu quả thiên tai

- Một số kết quả chủ yếu
sau 10 năm thực hiện Kết luận
số 53-KL/TW của Bộ Chính trị

về Đề án “An ninh lương thực đến năm 2020”

- Một số giải pháp đấu tranh ngăn chặn thông tin sai lệch, xuyên tạc trên mạng Internet hiện nay

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

42

- Việt Nam kiên quyết phản đối các hành động phi pháp của Trung Quốc ở Biển Đông

- Kết quả phiên họp trực tuyến cấp cao Hội đồng Bảo an LHQ

- Kết quả Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Liên minh châu Âu

- Xung quanh việc truy tìm nguồn gốc virus SARS-CoV-2 giữa Mỹ và Trung Quốc

- Tác động của việc giá dầu giảm đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam

Văn bản mới

52

- Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Tên đường “Hồ Hoàng Kiếm” tại thành phố Sóc Trăng là đúng hay sai?.

Thanh Hà

55

- Thầy Lâm Quốc Toàn: Gương sáng trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Lê Vũ

58

- Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng: Đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh.

Song Minh

61

- Dịch vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng: Đáp ứng tốt hơn sự mong đợi của người dân.

Trương Thế Nguyễn

65

- Huyện Cù Lao Dung: Giảm nghèo bền vững để xây dựng nông thôn mới.

Mai Khôi

69

- Luật Phòng, chống tham nhũng: Xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích.

PH

72

- Tích cực triển khai việc gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất.

Minh Thiện

75

Kỷ niệm 72 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh
ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2020)

Phát huy tinh thần Thi đua yêu nước của **Chủ tịch Hồ Chí Minh**

72 năm đã trôi qua, song “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên giá trị lý luận và tính thực tiễn sâu sắc. Lời kêu gọi của Người cũng chính là tư tưởng nhân văn, sức mạnh dân tộc, là đường lối chính trị và phương pháp cách mạng xuyên suốt của Đảng ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

***Giá trị của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”**

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã tâm dùng vũ lực hùng đặt lại ách thống trị trên đất nước ta một lần nữa. Trước vận mệnh đất nước đang ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” vì thù trong, giặc ngoài, ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”. Với ý chí “*thà hy sinh tất cả chứ nhất định không*

chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, toàn dân tộc Việt Nam đã nhất tể đứng lên kháng chiến, chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau chiến thắng Việt Bắc (Thu Đông 1947), trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, gian khổ của cuộc kháng chiến, kiến quốc, để động viên đồng bào, chiến sỹ cả nước phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào dân tộc, vượt qua mọi gian khổ,

hoàn thành thắng lợi sự nghiệp giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra sáng kiến tổ chức, lãnh đạo phong trào thi đua ái quốc. Chấp thuận đề nghị của Người, ngày 27-3-1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc. Chỉ thị xác định: “... *mục đích thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến thiết chóng thành công*”.

Để triển khai một cách sâu rộng Chỉ thị của Trung ương Đảng về phong trào thi đua ái quốc, ngày 11-6-1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “*Lời kêu gọi thi đua ái quốc*”. Trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là trong những thời khắc cam go, ác liệt của dân tộc, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Người đã thấm sâu vào các tầng lớp Nhân dân, biến thành sức mạnh đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi vẻ vang.

Để tiếp tục phát huy ý nghĩa, giá trị của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và sức mạnh của các phong trào thi đua yêu nước, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trên mọi lĩnh

vực của đời sống xã hội, ngày 4-3-2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 258/QĐ-TTg về việc lấy ngày 11-6 hằng năm là Ngày truyền thống Thi đua yêu nước.

***Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là sự vận dụng sáng tạo quy luật tiến hóa của xã hội loài người và tâm lý cầu tiến bộ của con người vào thực tiễn Việt Nam; đồng thời, phát huy truyền thống yêu nước, ý chí kiên cường, anh dũng chống giặc ngoại xâm và tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, vượt mọi khó khăn để xây dựng đất nước giàu mạnh.

Từ nội dung của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và những bài nói, bài viết của Người, chúng ta có thể rút ra một số điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước như sau:

Thứ nhất, quan điểm về thi đua: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng thi đua lên tầm tư tưởng, đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Theo Người, thi đua không chỉ khơi dậy tiềm

năng sáng tạo của con người, mà quan trọng hơn là cải tạo bản thân con người, nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần quốc tế và làm cho tất cả các tầng lớp Nhân dân đều hướng tới mục đích chung. Thi đua để mọi người đều làm việc tốt hơn, nhiều hơn và *“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”*.

Thứ hai, mục đích thi đua yêu nước: Là để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu của mỗi thời kỳ cách mạng trong tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ mục đích thi đua yêu nước là: Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Để qua đó toàn dân đủ ăn, đủ mặc; toàn dân biết đọc, biết viết; toàn bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để diệt ngoại xâm; toàn quốc sẽ thống nhất độc lập hoàn toàn.

Thứ ba, nội dung thi đua yêu nước: Theo Bác, thi đua là phải toàn diện; phải xuất phát và phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn

cách mạng; phải thiết thực ở tất cả các lĩnh vực hoạt động của đất nước; gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng cấp, với công việc hằng ngày của mỗi người; hướng vào giải quyết những vấn đề cơ bản thiết thực của Nhân dân; hướng vào cải tạo và xây dựng con người mới.

Thứ tư, cách tổ chức phong trào thi đua yêu nước: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước cần phải đa dạng, khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần tự giác, sáng tạo và sức lực của các tầng lớp Nhân dân trong từng giai đoạn cách mạng, *“Phải dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây hạnh phúc cho dân”*.

Thứ năm, phương châm thi đua yêu nước: Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“... thi đua chứ không phải ganh đua, giấu nghề”*, mà là *“người đi trước hiểu biết dẫn dắt người đi sau”*, thi đua phải gắn liền với công tác khen thưởng; khen thưởng đúng người, đúng việc, kịp thời sẽ động viên, giáo dục và thúc đẩy phong trào thi đua phát triển liên tục.

****Phát huy ý nghĩa, giá trị của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”***

72 năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quán triệt và không ngừng vận dụng sáng tạo tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh để triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng. Các phong trào thi đua đã bám sát yêu cầu thực tiễn trong từng giai đoạn cách mạng, gắn bó mật thiết với quyền lợi và cuộc sống của người dân, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia và mang lại hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, trong hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành và không ngừng bổ sung, hoàn thiện nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, đáp ứng yêu cầu đất nước trong tình hình mới và phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân; qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên mọi lĩnh vực của đất nước.

Để phát huy ý nghĩa, giá trị của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và tinh thần thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, Đảng ta chủ trương tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước và đổi mới công tác khen thưởng với 4 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm gồm: Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng; đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua; đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng.

Chặng đường lịch sử 72 năm qua đã khẳng định, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và tinh thần thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chính là sức mạnh để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục đoàn kết một lòng thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. □

BBT

Thành phố Sóc Trăng:

ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN

THANH HIÊN

Với tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, đoàn kết thống nhất của hệ thống chính trị và Nhân dân, TP.Sóc Trăng đã tiếp tục có bước chuyển mình, đổi thay trên nhiều lĩnh vực. Thành quả đạt được sau 5 năm nỗ lực phấn đấu chính là động lực và niềm tin để thành phố tiếp tục phát huy nội lực, phấn đấu xây dựng tiến lên phát triển nhanh và bền vững.

***Quyết tâm đạt mục tiêu**

Với quyết tâm đạt mục tiêu “tăng trưởng nhanh và bền vững; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020, trong 5 năm qua, Đảng bộ thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp phù hợp và huy động nhiều nguồn lực cùng tham gia thực hiện.

Là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh, ngay từ đầu nhiệm kỳ, thành phố tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng “thương mại - dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp”. Để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển phù hợp với xu thế phát triển đô thị, Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền tập trung thực hiện các giải pháp phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng khai thác tiềm

năng, thế mạnh của thành phố; phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và sản phẩm có giá trị kinh tế cao; phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị; chỉ đạo thực hiện tốt các nghị quyết chuyên đề về quản lý đô thị, bảo vệ môi trường, chỉnh trang đô thị; Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp”... Cùng với phát triển kinh tế, thành phố còn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ và hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở; triển khai đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề và giải quyết việc làm; tập trung lãnh đạo về công tác quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện quyết tâm tiếp tục xây dựng Đảng bộ vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, ngay từ sau Đại hội, Đảng bộ luôn chú trọng công tác xây dựng, củng cố và nâng

cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; quan tâm sắp xếp, kiện toàn bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng; coi trọng công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đặc biệt, Đảng bộ luôn coi trọng việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào trong hoạt động công vụ cũng như trong đời sống của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong toàn Đảng bộ. Song song đó, Đảng bộ thành phố còn quan tâm củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp và Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội; chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính,

chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo chủ động giải quyết tốt các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân...

***Tiếp tục phát triển**

Quán triệt tinh thần lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, các cấp, các ngành thành phố tập trung thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; quan tâm đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và hạ tầng phục vụ sản xuất công nghiệp, phát triển du lịch; xã hội hóa để phát triển các loại hình dịch vụ công cộng, tài chính - tiền tệ, giao thông, viễn thông, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho ngành giáo dục, y tế; tập trung xây dựng, chỉnh trang đô thị kết hợp với bảo vệ môi trường... Bên cạnh đó, để thúc đẩy kinh tế phát triển, thành phố còn

tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh; hướng dẫn và khuyến cáo nông dân ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất cũng như chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng hiệu quả cao và bền vững...

Với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết thống nhất, nỗ lực vượt khó, qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, trong tổng số 25 chỉ tiêu chủ yếu đề ra, đến nay thành phố đã thực hiện đạt và vượt 22 chỉ tiêu và 3 chỉ tiêu cơ bản gần đạt kế hoạch. Theo nhận định của Thành ủy Sóc Trăng, kinh tế của thành phố tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị được đầu tư nâng cấp; thương mại, dịch vụ, du lịch phát triển sôi động, phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống được cải tiến, đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, tạo nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế. Sản xuất nông nghiệp từng bước chuyển dịch theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, cơ cấu cây trồng phù hợp với từng phường, nhiều giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất. Đến năm 2020, giá trị sản xuất công nghiệp là 13.000 tỷ đồng, đạt 79% Nghị quyết; giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp đạt 160 triệu đồng, đạt 100% Nghị quyết; thu ngân sách trong cân đối đạt 459,6 tỷ đồng, đạt 109,4% Nghị quyết, tăng 3,3 lần so với năm 2015; thu nhập bình quân đầu người tăng tăng 1,28 lần so với năm 2015, dự kiến đạt 88,9 triệu đồng, đạt 101% Nghị quyết. Trong 5 năm qua, tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện được

24.000 tỷ đồng, tăng 1,6 lần so nhiệm kỳ trước, với 92/94 dự án đã thực hiện đã tạo cho thành phố một diện mạo mới ngày càng khang trang, trật tự và văn minh.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, các lĩnh vực văn hóa - xã hội của thành phố cũng đạt nhiều bước tiến quan trọng. Trong đó, đáng chú ý là chất lượng dạy và học hàng năm đều được nâng lên, thành phố hiện có 25/34 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, đạt gần 101% Nghị quyết; có 100% phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế; 100% không đạt danh hiệu “Khóm văn hóa”. Các chính sách an sinh xã hội, Đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho gia đình chính sách, người nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên, dự kiến đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo của thành phố

giảm còn 0,15%. Tình hình quốc phòng - an ninh luôn giữ vững và ổn định.

Cùng với kinh tế - xã hội phát triển, với tinh thần quyết tâm của cả hệ thống chính trị, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được những kết quả quan trọng. Trong đó, đáng chú ý là chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được nâng lên; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đảng viên, cán bộ, công chức chuyển biến rõ nét; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành công việc thường xuyên của mỗi tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; qua đó góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương và xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Đảng bộ thành phố hiện có 53 tổ chức đảng trực thuộc với 5.055 đảng viên. Hàng năm, có 50% tổ

chức đảng cơ sở đạt “Trong sạch, vững mạnh”, không có tổ chức đảng cơ sở yếu kém; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 88,2%, đảng viên vi phạm tư cách hoặc không hoàn thành nhiệm vụ chỉ dưới 1%. Nhiều năm liền, Đảng bộ thành phố đều đạt danh hiệu “Đảng bộ vững mạnh”.

Có thể nói, sau 5 năm thực hiện Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, với tinh thần quyết tâm chính trị cao, cùng nhiều sáng tạo, đổi mới, đoàn kết và tinh thần đồng thuận của cộng đồng xã hội, thành phố Sóc Trăng đã thực sự chuyển mình, đổi thay trên nhiều lĩnh vực, xứng đáng là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh. Thành quả đạt được chính là động lực và niềm tin để thành phố tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng và ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. □

Thi đua phải đoàn kết, đoàn kết để thi đua

“Thi đua phải đoàn kết, đoàn kết để thi đua” là lời dạy của Bác Hồ trong *“Bài nói với cán bộ và đồng bào tỉnh Nam Định”*, ngày 13-8-1958.

Đây là thời điểm miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, lật đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, nhằm giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. Đây cũng là thời điểm phong trào thi đua yêu nước sau 10 năm thực hiện lời kêu gọi của Bác đã đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng, động viên, khích lệ đồng bào và chiến sĩ cả nước đoàn kết một lòng, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, ra sức thi đua, đóng góp công sức và trí tuệ vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc;

trong đó tỉnh Nam Định là một điểm sáng của cả nước, được Bác đến thăm và nói chuyện.

Thực tiễn đã chứng minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn ý thức được sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Điều này được kế thừa, đúc kết từ lịch sử của dân tộc, đó là *“Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”*, hay *“Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”*. Đoàn kết đã trở thành một truyền thống quý báu của dân tộc ta, trở thành sức mạnh vô địch, đưa dân tộc Việt Nam vượt lên mọi khó khăn, thử thách, lập nên những kỳ tích vẻ vang.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là người khởi xướng, phát động các phong

trào thi đua yêu nước, coi đó là một bộ phận quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, mà Người còn là tấm gương mẫu mực trong những phong trào thi đua. Tinh thần thi đua yêu nước của Người là *“dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân”* nhằm hướng đến mục đích lớn nhất, cao cả nhất là đem lại hạnh phúc cho dân. Chính vì lẽ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“Thi đua là đoàn kết”,* bởi *“Trong phong trào thi đua, chúng ta thấy đủ các dân tộc: Kinh, Thổ, Mán, Mường...v.v.; đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có; đủ các tầng lớp binh, công, nông, sĩ; đủ các hạng người già, trẻ, gái, trai. Tất cả đều nhằm vào một mục đích chung: tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công”*... *“Thế là thi đua tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết lại đẩy mạnh thi đua. Đoàn kết ấy là đoàn kết thật sự và rất chặt chẽ”*.

Học và làm theo Bác

Tiếp tục thực hiện lời dạy của Bác, mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện

nhiệm vụ chính trị, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước cần luôn nêu cao tinh thần: *“Thi đua phải đoàn kết, đoàn kết để thi đua”* và *“... thi đua chứ không phải ganh đua, giấu nghề”* mà là *“người đi trước hiểu biết dẫn dắt người đi sau”*. Không chỉ giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng, trong hệ thống chính trị, mà tinh thần đoàn kết ấy còn phải hướng đến đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế.

Trong tiến trình cả nước đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, thì việc cổ vũ, động viên tinh thần thi đua yêu nước trong toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng là điều cần thiết. Để làm được điều này, thì mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên giữ trọng trách lãnh đạo phải thấm nhuần tư tưởng của Bác là *“nói đi đôi với làm”*, gương mẫu thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; đồng thời, thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thấu hiểu và quan tâm đến lợi ích của Nhân dân.□

BBT

TÌNH HÌNH KINH TE - XA HOI TINH SOC TRANG THANG 5-2020

***Nông nghiệp - Nông thôn**

Trong tháng 5, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo ngành Nông nghiệp tỉnh tập trung triển khai các chương trình, đề án chuyển đổi sản xuất; tập trung quyết liệt thực hiện các giải pháp phòng, chống khô hạn và xâm nhập mặn, do đó tình hình sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn đảm bảo.

Tính đến ngày 20/5, toàn tỉnh đã xuống giống 246.360ha lúa, đạt 75% kế hoạch, giảm 6,5% so cùng kỳ năm 2019; đã thu hoạch 77% diện tích, với tổng sản lượng 1.246.294 tấn, đạt 62,3% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 7,8% so cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ lúa trong tháng 5 ổn định, dao động từ 5.200 - 5.800 đồng/kg (lúa

thường), từ 5.600 - 6.000 đồng/kg (lúa thơm nhẹ) và lúa ST24 từ 8.200 - 8.300 đồng/kg.

Diện tích nuôi thủy sản đến cuối tháng 5 khoảng 25.200ha, trong đó diện tích nuôi tôm nước lợ 19.147ha. Tổng sản lượng thủy sản 5 tháng đầu năm nay là 61.220 tấn, đạt 19,3% kế hoạch, giảm 2,4% so cùng kỳ năm 2019; trong đó sản lượng tôm nuôi nước lợ 19.721 tấn, đạt 12% kế hoạch, tăng gần 5% so cùng kỳ.

Tính đến ngày 20/5, diện tích cây trồng trong tỉnh bị ảnh hưởng do khô hạn và xâm nhập mặn là 4.835ha; trong đó, có 4.764ha lúa mất trắng với sản lượng thiệt hại khoảng 31.000 tấn, cây ăn trái thiệt hại 18ha, rau màu

53ha. Thiệt hại chủ yếu tập trung tại các huyện Long Phú, Kế Sách, Châu Thành và Cù Lao Dung.

Đến nay, toàn tỉnh có 42/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 52,5%, bình quân mỗi xã đạt gần 17 tiêu chí; các xã còn lại đạt từ 13-17 tiêu chí. Thị xã Ngã Năm đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 01/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; huyện Mỹ Xuyên đang thực hiện các hồ sơ, thủ tục trình thẩm tra theo quy định.

***Công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 3,42% so với tháng trước. Tính chung 5 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,25% so cùng kỳ năm trước.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 5 là 3.322 tỷ đồng, tăng 6,9% so với tháng

trước. Tính chung 5 tháng là 13.300 tỷ đồng, đạt hơn 33% kế hoạch và tăng 11% so cùng kỳ, chủ yếu do sản phẩm tôm đông lạnh tăng 13,45%.

***Thương mại - Dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 5 là 6.725 đồng, tăng 12,2% so với tháng trước. Tính chung 5 tháng là 33.900 tỷ đồng, đạt gần 38% kế hoạch và tăng 1,4% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 5 là 78 triệu USD, tăng 2,8% so với tháng trước. Tính chung 5 tháng là 350 triệu USD, đạt 39% kế hoạch và tăng 16,3% so với cùng kỳ; trong đó xuất khẩu hàng thủy sản tăng 8,5%, gạo tăng 73,2%.

Trong tháng 5, tổng khách du lịch đến tỉnh đạt khoảng 4.450 lượt (trong đó khách quốc tế 525 lượt, khách nội địa 3.925 lượt); doanh thu từ du lịch đạt gần 1,8 tỷ đồng, giảm 97% so cùng

***Đầu tư**

Trong tháng 5, có 2 dự án đăng ký mới. Tính từ đầu năm, tỉnh Sóc Trăng có 7 dự án được cấp đăng ký đầu tư.

Tính từ đầu năm đến ngày 15/5, tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 161 doanh nghiệp và 92 đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, cấp đăng ký thay đổi cho 141 doanh nghiệp và 114 đơn vị trực thuộc, cấp chuyển đổi loại hình cho 7 doanh nghiệp, giải thể 26 doanh nghiệp và 35 đơn vị trực thuộc. Tính đến cuối tháng 5, trên địa bàn tỉnh có 2.926 doanh nghiệp đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký là 32.216 tỷ đồng.

***Tài chính**

Trong tháng 5, tỉnh tiếp tục chỉ đạo, điều hành dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2020 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao và khả năng thu ngân sách.

Thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 5 tháng đầu năm là khoảng 1.921 tỷ đồng, đạt 53% so dự toán, giảm 8,7% so cùng kỳ; trong đó, thu trong cân đối là 1.825 tỷ đồng, đạt 53,5% so dự toán, giảm 5% so cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương 5 tháng là 3.839 tỷ đồng, đạt 34,5% dự toán năm, giảm 9,2% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên 2.449 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, giảm 8% so cùng kỳ.

***Đầu tư công**

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 đã giao là 3.805 tỷ đồng, tính đến ngày 20/5 đã giải ngân 1.048 tỷ đồng, đạt 27,6%. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh (Công văn số 784/UBND-XD ngày 19/5/2020). Các công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh tiếp tục được đẩy nhanh thực hiện, cơ bản đảm bảo tiến độ.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các chính sách tín dụng, lãi suất, nhất là hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

***Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 5, tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống khô hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn và phòng, chống dịch Covid-19. Đặc biệt, đối với dịch Covid-19, tỉnh tiếp tục thông tin kịp thời, chính xác diễn biến dịch bệnh, không để người dân hoang mang, lo lắng.

Tỉnh tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức, người dân trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 nhằm hạn chế sự lây lan trong cộng đồng; tiếp tục duy trì hoạt

động các đội phản ứng nhanh; tổ chức trực phòng, chống dịch 24/24; giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn để phát hiện sớm, ngăn chặn, xử lý triệt để các trường hợp nghi nhiễm bệnh.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Các trường, cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của ngành y tế; đảm bảo điều kiện an toàn để học sinh, sinh viên, học viên đi học trở lại từ ngày 4/5; điều chỉnh nội dung dạy học học kỳ II; phương án tổ chức thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng.

Các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, người nghèo, người dân tộc thiểu số tiếp tục được tỉnh quan tâm thực hiện. Đặc biệt UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về thực hiện các chính sách

hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, trong đó quy định hỗ trợ 7 nhóm đối tượng chính.

***Tư pháp - Thanh tra**

Trong tháng 5, tỉnh tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, UBND tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX kỳ họp thứ 18 (bất thường) ban hành 5 Nghị quyết, nâng tổng số từ đầu năm đến nay đã ban hành 21 Nghị quyết; ban hành 2 quyết định quy phạm pháp luật; nâng tổng số từ đầu năm đến nay đã ban hành 14 quyết định quy phạm pháp luật.

Trong tháng 5, toàn tỉnh triển khai 72 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 131 tổ chức và cá nhân. Qua đó, các sở, ngành đã ban hành 31 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 686 triệu đồng; các vi phạm chủ yếu về trật tự an toàn giao

thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, gian lận thương mại...

Trong tháng 5, toàn tỉnh tiếp 188 lượt công dân với 172 vụ việc; đã giải quyết toàn bộ các vụ việc thông qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Ngoài ra, toàn tỉnh tiếp nhận và đã giải quyết 8/12 đơn khiếu nại, 1/2 đơn tố cáo và 51/51 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định.

***An ninh, trật tự an toàn xã hội**

Trong tháng 5, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Trong tháng, đã phát hiện 46 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 9 vụ so tháng trước), điều tra làm rõ 40 vụ (đạt 87%); tai nạn giao thông xảy ra 10 vụ, làm chết 9 người, bị thương 3 người (tăng 3 vụ, tăng 4 người chết và giảm 3 người bị thương so với tháng trước).□

Mot so thong tin noi bat cua tinh Soc Trang thang 5-2020

Đảng bộ huyện Cù Lao Dung dâng hương tại Đền thờ Bác Hồ

Sáng ngày 19-5, nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), Huyện ủy Cù Lao Dung phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy long trọng tổ chức Lễ dâng hương tại Đền thờ Bác Hồ (xã An Thạnh Đông). Các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đến dự.

Phát biểu báo công dâng Bác, đồng chí Võ Thanh Quang - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy cho biết, năm 2019 qua đi với nhiều khó khăn, nhưng với sự đoàn kết, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Cù Lao Dung tiếp tục phát triển toàn diện, thực hiện đạt và vượt

19/20 chỉ tiêu Nghị quyết. Thực hiện lời dạy của Bác: “Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, Đảng bộ huyện Cù Lao Dung đã tập trung công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đặc biệt, việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thay mặt Huyện ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,

đồng chí Võ Thanh Quang kêu gọi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Cù Lao Dung phải luôn lấy lời Bác dạy làm mục tiêu phấn đấu, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; tự giác rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Sau khi kết thúc phần báo công, đại biểu dự lễ đã thành kính dâng hoa và

thắp hương dâng Bác, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhân dịp này, lãnh đạo Tỉnh ủy cũng đến thăm và tặng quà cho 3 gia đình có công đóng góp xây dựng Đền thờ Bác; đồng thời, Huyện ủy Cù Lao Dung cũng tổ chức trao Huy hiệu 55 năm và 30 năm tuổi Đảng cho 2 đảng viên.

HĐND tỉnh khóa IX thống nhất ban hành các nghị quyết quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Ngày 8-5, Thường trực HĐND tỉnh khóa IX tổ chức kỳ họp thứ 18 (Kỳ họp bất thường) để xem xét các báo cáo, tờ trình của UBND tỉnh trên các lĩnh vực đời sống xã hội; đồng thời quyết định những vấn đề, nội dung quan trọng nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Với sự nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm

cao, các đại biểu HĐND tỉnh đã tập trung xem xét, thảo luận các báo cáo, tờ trình của UBND tỉnh; nghe đại diện lãnh đạo UBND tỉnh thông qua Báo cáo về dự kiến phương án sử dụng nguồn thu vượt dự toán năm 2019 và kết dư của ngân sách tỉnh cùng các tờ trình khác; nghe lãnh đạo các ban của HĐND tỉnh báo cáo

thẩm tra các nội dung của UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 18 của HĐND tỉnh. Kết thúc kỳ họp, các đại biểu đã biểu quyết tán thành thông qua nội dung 5 nghị quyết. Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị sau kỳ họp, UBND tỉnh và các

sở, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết đã được thông qua; đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết. Chủ tịch HĐND tỉnh kêu gọi các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh đồng tâm, hiệp lực để thực hiện thắng lợi các nghị quyết của HĐND tỉnh, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Hội nghị giới thiệu dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Sáng ngày 28-5, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị giới thiệu dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài tỉnh.

Tại hội nghị, đồng chí Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã thông tin đến cơ quan thông tấn

báo chí về quá trình chuẩn bị dự thảo báo cáo chính trị, kết cấu dự thảo báo cáo chính trị, chủ đề và phương châm chỉ đạo đại hội; làm rõ những vấn đề trọng tâm, cơ bản của dự thảo văn kiện và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong nhiệm kỳ tới... Qua đó, đồng chí Lâm Tấn Hòa mong muốn các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài tỉnh quan

tâm tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, nhằm phát huy dân chủ, tập hợp rộng rãi ý kiến, trí tuệ của cán bộ, đảng viên, nhân dân đóng góp để văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh được

hoàn thiện. Được biết, đây là lần đầu tiên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị giới thiệu dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 -2025.

Ra quân tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ

Sáng ngày 15-5, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh tổ chức lễ ra quân tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Theo kế hoạch, trong đợt cao điểm ra quân tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đầu tiên trong năm này, lực lượng Cảnh sát giao thông huy động tối đa lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để tăng cường tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông; tập trung kiểm tra, kiểm soát các vi phạm trật tự an toàn giao thông liên quan đến ma túy, nồng độ cồn,

tốc độ, vượt không đúng quy định; sử dụng camera để ghi lại toàn bộ hoạt động trong công tác, các hành vi không chấp hành hiệu lệnh, chống người thi hành công vụ. Bên cạnh đó, để phòng chống tiêu cực xảy ra trong đợt cao điểm tổng kiểm soát này, Công an tỉnh yêu cầu lực lượng Cảnh sát giao thông khi thực hiện dừng phương tiện kiểm tra mà không cần có dấu hiệu vi phạm nhưng phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông khác và tuyệt đối an toàn,việc phát hiện và xử lý vi phạm đúng quy định của pháp luật.□

NHÌNH HỒNG TUYÊN TRUYỀN THANG 6-2020

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 6 như sau:

1. Thông tin về kết quả Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV. Đồng thời tuyên truyền quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về *“Định hướng chiến lược phát triển năng lực quốc gia của Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”*.

2. Tổ chức cung cấp thông tin về các chính sách, hoạt động đối ngoại

của Đảng - Nhà nước ta nhất là về Hiệp định thương mại tự do VN-EU (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam - Liên minh châu Âu và các nước thành viên (EVIPA).

3. Tập trung tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp (theo Kế hoạch 93-KH/TU), đặc biệt đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trong cán bộ đảng viên, văn nghệ sĩ, trí thức và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện trình Đại hội lần thứ XIV Đảng

bộ tỉnh Sóc Trăng.

4. Duy trì việc tuyên truyền trong nhân dân tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới gắn với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 cũng như triển khai các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (theo chỉ đạo Chính phủ và UBND tỉnh).

5. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc thực hiện theo chuyên đề năm 2020 trong đảng viên và đoàn viên hội viên quần chúng, trong đó cần chú trọng hơn việc phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo

đức, phong cách Hồ Chí Minh ở cơ sở.

6. Thông tin về kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của tháng qua và các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu tháng tới của cả nước, của tỉnh và từng địa phương. Tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân về việc phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa đặc biệt là phòng ngừa bệnh dịch tả heo Châu Phi tái phát trên địa bàn.

7. Tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm như: Quốc tế Thiếu nhi 1/6, 109 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911 - 5/6/2020); 72 năm Ngày truyền thống Thi đua yêu nước (11/6/1948 - 11/6/2020), đặc biệt là kỷ niệm 95 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2020).□

THÔNG TIN TRONG NÖÖC

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

Từ ngày 11/5 đến ngày 14/5/2020, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành (BCH) Trung ương Đảng khóa XII họp Hội nghị lần thứ 12 để thảo luận, cho ý kiến về: Phương hướng công tác nhân sự BCH Trung ương khóa XIII của Đảng; Phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng năm 2019 và một số vấn đề quan trọng khác. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu khai mạc và bế mạc Hội nghị.

** Về phương hướng công tác nhân sự BCH Trung ương khóa XIII*

BCH Trung ương đã thảo luận kỹ lưỡng, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc và thống nhất cao với Báo cáo của Bộ Chính trị trình Hội nghị. Cụ thể là:

Về yêu cầu xây dựng BCH Trung ương khóa XIII, Trung ương nhấn mạnh: Là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ Đại hội, BCH Trung ương khóa XIII phải là một tập thể thật sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tiêu biểu

về trí tuệ, có tầm nhìn chiến lược, có tư duy đổi mới và sáng tạo; tiêu biểu cho toàn Đảng về tính chiến đấu, tính kỷ luật; gắn bó mật thiết với nhân dân; biết lắng nghe, tự phê bình và phê bình nghiêm túc; quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng và toàn dân; đủ uy tín, năng lực lãnh đạo đất nước trong thời kỳ mới.

Về việc xác định tiêu chuẩn Ủy viên BCH Trung ương khóa XIII phải căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được nêu trong các quy định của Đảng. Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải là những đồng chí thật sự tiêu biểu, mẫu mực của BCH Trung ương về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật; có tầm nhìn và tư duy chiến lược; có khả năng phân tích, dự báo, tổng hợp, đề xuất những vấn đề mới một cách đúng đắn; có trình độ hiểu biết sâu sắc về lý luận chính luận; biết phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; là Ủy viên chính thức

BCH Trung ương, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, còn trong độ tuổi theo quy định và đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, BCH Trung ương khóa XIII cần có số lượng và cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển. Tăng cường số lượng Ủy viên Trung ương ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực công tác trọng yếu; chú ý tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc ít người. BCH Trung ương khóa XIII cần có 3 độ tuổi (dưới 50; 50 - 60 và từ 61 tuổi trở lên). Trường hợp đặc biệt nào cần phải cơ cấu vào BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngoài độ tuổi theo quy định thì Bộ Chính trị cần nhắc, trình BCH Trung ương xem xét, quyết định việc đề cử với Đại hội Đảng.

****Về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026***

BCH Trung ương nhấn mạnh: Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND

các cấp lần này tiếp tục được tổ chức vào cùng một ngày trên phạm vi cả nước, trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước mới được ban hành.

Để bảo đảm tổ chức thành công cuộc bầu cử, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra, để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, cần phát huy cao độ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; sự hưởng ứng, tích cực tham gia, phát huy đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân của cử tri cả nước. Phấn đấu giới thiệu, lựa chọn bầu được những đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp thật sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân

dân; bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu là ưu tiên hàng đầu, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Phấn đấu bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội và đạt tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách.

Tiêu chuẩn người ứng cử, đề cử bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp phải căn cứ vào tiêu chuẩn được quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tiêu chuẩn cán bộ được quy định trong các nghị quyết, quy định của Đảng. Ngoài những tiêu chuẩn chung, người ứng cử làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND chuyên trách còn phải đáp ứng các yêu cầu cụ thể về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, lĩnh vực chuyên môn, vị trí công tác và độ tuổi theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức. Riêng đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, cần đáp ứng yêu cầu cao về phẩm chất chính trị và nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng; am

hiểu pháp luật và có năng lực xây dựng pháp luật; có trình độ chuyên môn sâu và kiến thức thực tiễn.

Trên cơ sở tổng kết, đúc rút kinh nghiệm việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các khóa gần đây và ý kiến đóng góp của Trung ương, nhất là về những hạn chế, khuyết điểm, cần có những điều chỉnh, bổ sung cụ thể, chặt chẽ các quy định về trách nhiệm, quyền hạn và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị phụ trách tổ chức bầu cử; quy trình đề cử, ứng cử; việc phân bổ người ứng cử đại biểu Quốc hội do Trung ương giới thiệu; việc thẩm định hồ sơ người tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; việc tuyên truyền, vận động bầu cử; giải quyết khiếu nại, tố cáo... Đối với các trường hợp tự ứng cử, cũng phải có quy trình thật chặt chẽ, đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Quy định rõ việc gì được làm, việc gì không được làm trong vận động bầu cử; tránh tình trạng “vận động” không lành mạnh.

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị sẽ ban hành Chỉ thị; chỉ đạo Đảng đoàn Quốc hội khẩn trương hoàn chỉnh Đề án trình Quốc hội xem xét, quyết định để tổ chức thực hiện, bảo đảm chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

****Về việc phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng***

Với kinh nghiệm thực tiễn tổ chức đại hội đảng ở các cấp, các đồng chí Ủy viên Trung ương đã đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, xác đáng. Trung ương nhất trí cao với những nguyên tắc và các căn cứ phân bổ đại biểu và dự kiến số lượng phân bổ đại biểu đối với các đảng bộ trực thuộc Trung ương và giao Bộ Chính trị quyết định cụ thể việc phân bổ đại biểu. Các đảng bộ trực thuộc cần thực hiện nghiêm túc các quyết định của Trung ương, lựa chọn các đại biểu thực sự xứng đáng, tiêu biểu, đại diện cho đảng bộ của mình dự Đại

hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

*** Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019**

BCH Trung ương tán thành Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019; đánh giá cao công tác chuẩn bị, quá trình tiến hành và kết quả kiểm điểm; cho rằng việc kiểm điểm đã được tiến hành nghiêm túc, cầu thị, đúng nguyên tắc. Trung ương khẳng định, Bộ Chính trị, Ban Bí thư là một tập thể lãnh đạo đoàn kết, thống nhất cao về chính trị, tư tưởng; kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên quyết bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia. Bộ Chính trị, Ban Bí thư thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và Quy chế làm việc, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đồng thời phát huy được vai trò cá nhân trong phạm vi công tác được phân công. Sinh hoạt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư dân chủ, thẳng thắn, giữ vững

nguyên tắc, chế độ làm việc, chân thành và cầu thị.

BCH Trung ương đánh giá cao Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã luôn bám sát các quan điểm, đường lối nêu trong Cương lĩnh, Chiến lược, Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng và tình hình thực tiễn để kịp thời có những chủ trương, quyết sách đúng đắn, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực về đối nội và đối ngoại. Đồng thời, chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong lãnh đạo, chỉ đạo; hoan nghênh việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thẳng thắn nhận khuyết điểm trước Trung ương về những việc còn chưa làm được.

BCH Trung ương yêu cầu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp thu ý kiến góp ý xác đáng của Trung ương để có những giải pháp đồng bộ, mạnh mẽ và quyết liệt hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của năm 2020 và những năm sắp tới.

***Về công tác nhân sự**

Thực hiện Kế hoạch số 11-KH/TW, ngày 6/11/2018 của Bộ Chính trị, BCH Trung ương đã tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII theo đúng quy định của Đảng. BCH Trung ương đã bầu bổ sung 2 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII. Cũng tại Hội nghị này, BCH Trung ương đã xem xét, quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Nguyễn Văn Hiến, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên

Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

BCH Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả đã đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2020 và cả nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng; tổ chức thực hiện thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP SAU ĐẠI DỊCH COVID-19

Theo dự báo mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF): Những tổn thất do dịch Covid-19 gây ra cho nền kinh tế toàn cầu trong năm 2020 có thể nhiều hơn năm 2009. GDP toàn cầu dự báo tăng trưởng -3%, trong đó, tăng trưởng khu vực ASEAN sẽ là -0,6%; Mỹ - 5,9%, Anh - 6,5% và khu vực đồng tiền chung châu Âu - 7,5%. Các

nền kinh tế đang phát triển sẽ sụt giảm 2% GDP thay vì tốc độ tăng trưởng bình quân liên tục 4,6%/năm trong suốt 60 năm qua... Báo cáo đánh giá sơ bộ của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) "*Covid-19 và thế giới việc làm: Tác động và giải pháp*" nhận định, cuộc khủng hoảng kinh tế và lao động do dịch Covid-19 gây ra có thể làm tăng thêm 25 triệu

người thất nghiệp trên toàn cầu, so với số lượng người thất nghiệp sẵn có là 188 triệu trong năm 2019.

Trong những tháng đầu năm 2020, phản ánh xu hướng khó khăn chung của các nước trên thế giới, gắn với đại dịch Covid-19, kinh tế Việt Nam cũng chịu nhiều tổn thất, khó khăn hơn so cùng kỳ năm 2019 theo 2 hướng: (1) tăng lạm phát, thất nghiệp và số doanh nghiệp dừng hoạt động, phá sản; dư nợ tín dụng dự kiến bị ảnh hưởng bởi dịch lên đến khoảng 2 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 23% dư nợ toàn hệ thống, tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với hoạt động ngân hàng...; (2) giảm lượng du khách quốc tế, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, số vốn FDI tăng thêm và vốn góp, mua cổ phần, giảm về vốn đăng ký và về số lao động của các doanh nghiệp đăng ký mới.

Dù trong tháng 4, cả nước có 3.810 doanh nghiệp (DN) quay trở lại hoạt động, tăng 11,3% so với tháng 3 và tăng 40,4% so với cùng kỳ năm 2019, song tính chung 4

tháng đầu năm, cả nước có 37,6 nghìn DN đăng ký thành lập mới, giảm 13,2% về số DN, giảm 17,9% về vốn đăng ký, giảm 29,7% về số lao động và giảm 5,5% về vốn bình quân/DN so với cùng kỳ năm 2019. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện và xuất khẩu quý I đạt mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2016 - 2020. Theo kết quả khảo sát nhanh gần 130.000 DN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành cuối tháng 4/2020, khoảng 86% DN bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19; doanh thu dự kiến 4 tháng đầu năm 2020 giảm mạnh, xuống còn khoảng 70% so cùng kỳ năm 2019; trên 45% số DN đang bị thiếu hụt nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh; số DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng 33,6% so với cùng kỳ 2019...

Tuy nhiên, theo “Báo cáo Đông Á và Thái Bình Dương thời Covid-19” được Ngân hàng Thế giới công bố ngày 31/3/2020, mức tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong quý I/2020 là 3,82%, dù là mức thấp nhất trong 11 năm qua

của Việt Nam, nhưng lại là con số cao nhất trong số các nước có được số liệu đến thời điểm này.

Sau đợt cao điểm chống đại dịch Covid-19 kéo dài, tính đến ngày 18/5 cả nước không có người tử vong do Covid-19; liên tục 55 ngày không có ca mắc mới trong cộng đồng và chỉ còn 16/332 người nhiễm bệnh đang được điều trị tại các cơ sở y tế. Việt Nam đang được cộng đồng thế giới đánh giá cao cả về năng lực đối phó, kiểm soát đại dịch Covid-19 và nỗ lực duy trì động lực tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Chính phủ đã, đang và sẽ tiếp tục có nhiều chính sách hỗ trợ DN và người dân chịu ảnh hưởng của đại dịch. Đặc biệt, từ ngày 23/4, các hoạt động kinh tế - xã hội trên cả nước đã và đang từng bước phục hồi về lĩnh vực, phạm vi và công suất hoạt động bình thường, trên cơ sở bảo đảm việc đeo khẩu trang và giữ khoảng cách an toàn y tế. Theo chỉ đạo của Chính phủ, các kịch bản phục hồi kinh tế hậu Covid-19 đang được xây

dựng và xúc tiến triển khai ở cả cấp quốc gia, ngành và địa phương.

Tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp lần thứ 4 tổ chức ngày 9/5/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định: “Giờ là lúc lò xo bị nén lại sẵn sàng để bung ra. Cần tập trung hơn nữa khởi động nền kinh tế, phấn đấu tăng trưởng GDP năm 2020 trên 5%, không thấp như IMF dự báo chỉ 2,7%”; “Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam cần đóng góp vào phát triển, kinh tế sau dịch phải hình chữ V, chứ không phải chữ U, càng không phải chữ W”. Đồng thời, Thủ tướng xác định 5 mũi giáp công để tái khởi động nền kinh tế trong lúc này là: Đầu tư tư nhân; tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI); tăng cường xuất khẩu; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; khuyến khích tăng cường nhu cầu nội địa. Các bộ, ngành, địa phương phải tháo gỡ cho doanh nghiệp.

Để tiếp tục kiểm soát an toàn dịch bệnh và điều tiết nền kinh tế bị nén trong thời

gian qua, từng bước tháo gỡ khó khăn cho các DN, cấp thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Thứ nhất, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, ngành, địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới; đặc biệt thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị của Thủ tướng với DN lần thứ tư vừa qua.

Thứ hai, thực hiện nhất quán và triệt để việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giải quyết các điểm nghẽn, bất cập làm cản trở doanh nghiệp phát triển.

Thứ ba, tập trung hỗ trợ DN chủ động hơn nguồn

cung ứng nguyên liệu, sản xuất linh kiện, sản phẩm trung gian trong nước; nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường, thúc đẩy kết nối giữa các nhà sản xuất và phân phối, ngân hàng với doanh nghiệp, khai thác tốt các cơ hội mới từ các hiệp định thương mại tự do mới...

Thứ tư, thực hiện các giải pháp kích cầu thị trường nội địa; thúc đẩy đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công; tháo gỡ nút thắt trong lĩnh vực bất động sản, phát triển thị trường nhà ở xã hội; đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá du lịch, đầu tư; xây dựng lộ trình phù hợp cho người nước ngoài đến Việt Nam du lịch để kích thích tăng trưởng ngành dịch vụ.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

Những năm gần đây, tình hình thiên tai ở nước ta diễn biến phức tạp, cực đoan, bất thường. Từ đầu năm 2020

đến nay, thiên tai gây thiệt hại lớn tại nhiều khu vực trong cả nước: hạn hán xảy ra ở cả 3 miền; xâm nhập mặn vượt

mức lịch sử tại Đồng bằng Sông Cửu Long; mưa lớn kèm theo dông, lốc, sét, mưa đá xảy ra liên tiếp tại một số tỉnh vùng miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Tây Nguyên; mưa lớn từ ngày 12 - 14/4/2020 ở các tỉnh duyên hải miền Trung làm trên 19.500ha lúa bị ngập úng, gãy, đổ. Đây là hiện tượng thiên tai hiếm gặp, gây tổn thất nặng nề về người và tài sản, ảnh hưởng lớn đến môi trường, đời sống, sản xuất của Nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước.

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia, năm 2020, thiên tai còn diễn biến phức tạp với khoảng 11 - 13 cơn bão xuất hiện trên Biển Đông, trong đó có 5 - 6 cơn bão trực tiếp ảnh hưởng đến đất liền. Bên cạnh đó, hạn hán, mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất... vẫn là nguy cơ đối với nhiều vùng, nhất là nguy cơ mưa, lũ đặc biệt lớn có thể xảy ra sau các đợt khô hạn kéo dài tương tự như các năm 2006, 2010 và 2016.

Ngày 24/3/2020, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Để chủ động phòng ngừa và sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cần quán triệt và thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

Thứ hai, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan theo hướng khắc phục các chổng chéo, xung đột, bổ sung các quy định mới bảo đảm sự thống nhất, phù hợp, tạo môi trường pháp lý đầy đủ, khả thi, thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Thứ ba, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy. Chú trọng ưu tiên đầu tư cho công tác nghiên cứu cơ bản về thiên tai, hệ thống dự báo khí tượng thủy văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng chuẩn hóa và hiện đại. Tăng cường rà soát, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng, dự báo dài hạn về thiên tai, nguồn nước, nhất là đối với các sông xuyên biên giới.

Thứ tư, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó,

khắc phục hậu quả thiên tai. Đa dạng hóa việc huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Kết hợp sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong nước và ODA để thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Thứ năm, nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ Trung ương đến cơ sở. Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác này theo hướng tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chổng chéo.

Thứ sáu, phát triển khoa học công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Thúc đẩy hợp tác, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nhất là với các nước thượng nguồn sông Hồng, sông Mê Kông và các quốc gia trong khu vực. Nâng cao

hiệu quả về hỗ trợ quốc tế, thực thi hiệu quả các cam kết quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai mà Việt Nam tham gia.

Thứ bảy, phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. MTTQ Việt Nam, các đoàn thể Nhân dân phát huy vai trò tập hợp lực

lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tinh chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 53-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỀ ÁN “AN NINH LƯƠNG THỰC QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2020”

***Một số kết quả nổi bật**

Thứ nhất, sản xuất lương thực, thực phẩm tăng trưởng khá cao, nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

Kết quả này đã đưa Việt Nam từ nước thiếu đói, phải nhập khẩu lương thực, trở thành nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Giai đoạn 2009 - 2018, sản lượng lúa tăng từ 39,17 triệu tấn lên 44 triệu tấn; bình quân lương thực đầu người tăng từ 497 kg/năm

lên trên 525 kg/năm, đưa Việt Nam vào nhóm 6 nước hàng đầu về chỉ số này và có đóng góp quan trọng hỗ trợ an ninh lương thực cho các quốc gia khác trên thế giới.

Thứ hai, hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn được đầu tư phát triển, nhất là hệ thống thủy lợi và giao thông nông thôn

Kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn được đầu tư nâng cấp và từng bước hiện đại hóa, phục vụ ngày

càng tốt hơn cho sản xuất, đời sống dân sinh, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổng năng lực tưới của hệ thống thủy lợi đạt 4,062 triệu ha đất canh tác, đảm bảo tưới 7,18 triệu ha. Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đã làm tăng hiệu quả sản xuất, tăng năng suất cây trồng từ 10 - 30%, tiết kiệm nước so với truyền thống từ 20 - 40%, giảm lượng phân bón từ 5 - 30%.

Thứ ba, các hoạt động ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ cho nông dân được triển khai mạnh mẽ

Ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ từng bước xây dựng được thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các ngành hàng, sản phẩm của các vùng, miền; hình thành nhiều vùng cây ăn quả tập trung; quy trình phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng chủ lực... Đào tạo nghề cho nông dân, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động; tập trung đào tạo lao động ở các vùng nguyên liệu, thành viên hợp tác xã, doanh nghiệp, trang trại tham gia liên kết theo

chuỗi giá trị; lao động sản xuất ứng dụng công nghệ cao, áp dụng kỹ thuật tiên tiến; ưu tiên đào tạo cho lao động ở các vùng khó khăn, biên giới, hải đảo nhằm tạo sinh kế, giảm nghèo.

Thứ tư, phát triển thương mại hàng hóa nông sản, hệ thống lưu thông, gia tăng xuất khẩu lương thực, thực phẩm

Phát triển thị trường trong và ngoài nước với quy mô, cơ cấu thị trường, cơ cấu sản phẩm hợp lý, ổn định, bền vững và hiệu quả. Hoạt động tiêu thụ hàng hóa của nông dân, nông thôn đến nay đã được đa dạng hóa, các hình thức tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi, tiêu thụ qua hình thức cung ứng cho các siêu thị, trung tâm thương mại, hoạt động thương mại điện tử... bên cạnh các hình thức tiêu thụ truyền thống. Tổng kim ngạch xuất khẩu 10 năm (2009 - 2018) đạt 285,1 tỷ USD đứng thứ 2 Đông Nam Á và thứ 15 thế giới, tăng bình quân 9,24%/năm, năm 2018 đạt mức cao kỷ lục 40,02 tỷ USD; cán cân thương mại liên tục xuất siêu.

Thứ năm, nâng cao thu nhập, đời sống của người trồng lúa và nông dân

Thực hiện các chính sách đối với người trồng lúa và các địa phương trồng lúa, bảo đảm lãi của nông dân sản xuất lúa trên 30% giá thành sản xuất, Chính phủ đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp: hỗ trợ trồng lúa, giảm thủy lợi phí, thu mua tạm trữ lúa gạo, đẩy mạnh xuất khẩu.

***Một số hạn chế**

Một số mục tiêu của Đề án An ninh lương thực quốc gia để ra không đạt; những tồn tại, yếu kém về tổ chức sản xuất, chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sản xuất lương thực, thực phẩm chậm được khắc phục. Thách thức lớn hiện nay là đảm bảo an ninh lương thực đồng đều cho mọi người ở mọi vùng miền, nhất là đồng bào dân tộc ít người và ứng phó với biến đổi khí hậu. Việc đảm bảo an ninh lương thực không chỉ tập trung vào đảm bảo nguồn cung mà phải quan tâm nhiều hơn đến an toàn thực phẩm, an ninh dinh

dưỡng và sự đảm bảo an ninh lương thực ổn định gắn với nâng cao đời sống, thu nhập của người nông dân.

***Một số giải pháp trong thời gian tới**

Để đảm bảo vững chắc an ninh lương thực đến năm 2030, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất: Đảm bảo đủ nguồn cung lương thực, thực phẩm có chất lượng với sản lượng cao hơn tốc độ tăng dân số (dự báo đến năm 2030, nước ta có trên 103 triệu người); đồng thời, đảm bảo khả năng tiếp cận của mọi người dân lương thực, thực phẩm an toàn, bổ dưỡng nhằm nâng cao thể trạng, trí tuệ, tầm vóc con người Việt Nam.

Thứ hai: Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách nông nghiệp, trọng tâm là sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai 2013 và các quy định pháp luật về tích tụ, tập trung đất nông nghiệp, quản lý và sử dụng đất lúa; thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, định hướng đối mới chính sách, pháp luật về đất

đại được nêu tại Nghị quyết Trung ương 6, khóa XI và Kết luận 36-KL/TW, ngày 6/9/2018 của Bộ Chính trị.

Thứ ba: Đảm bảo an ninh lương thực quốc gia gắn với nâng cao thu nhập, đời sống của người sản xuất lương thực, thực phẩm, đảm bảo nguồn sinh kế cho người trồng lúa, đặc biệt là hộ nghèo. Hỗ trợ, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình tốt, cách làm hay trong thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Quan tâm đến phát

triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng và chăm lo đời sống của người nông dân vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi, biên giới và đồng bào dân tộc.

Thứ tư: Tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới, gắn liền với cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững ở nông thôn.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN THÔNG TIN SAI LỆCH, XUYỀN TẠC TRÊN MẠNG INTERNET HIỆN NAY

Thời gian gần đây, nhất là khi các tổ chức đảng đang chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” một cách toàn diện, trong đó tập trung

vào các lĩnh vực tư tưởng chính trị, kinh tế, pháp luật, quốc phòng, an ninh, nguyên tắc tổ chức, cán bộ, công tác nhân sự đại hội...

Trên mạng xã hội và một số “diễn đàn”, các thế lực thù địch, phần tử cơ hội cố tình đưa nhiều thông tin sai lệch, xuyên tạc, thổi phồng, bịa đặt về những hạn chế, yếu kém

của Đảng và Nhà nước ta, phủ nhận những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp đổi mới. Đặc biệt, là xuyên tạc về công tác chuẩn bị đại hội Đảng... Điều đáng quan tâm là, người dùng mạng có tâm lý cho rằng các trang mạng xã hội là nơi để thể hiện quan điểm cá nhân một cách thoải mái mà không phải suy nghĩ gì, khiến thông tin xấu, độc, thông tin chưa được kiểm chứng được chia sẻ, lan truyền một cách khó kiểm soát. Đó chính là nguyên nhân khiến nhiều người đã vô tình tham gia cổ xúy cho cái xấu, cái sai, bất chấp hậu quả tai hại của nó đối với đạo đức xã hội, đối với sự phát triển của đất nước. Bên cạnh đó, các phần tử xấu thường xuyên giả mạo trang thông tin của các cơ quan công quyền, tự ý lập ra những website và blog "tự xưng" là trang thông tin cá nhân cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Quân đội, Công an và một số bộ, ngành, thành phố trực thuộc Trung ương. Các trang này được chúng chuyển tải tin tức

với nhiều chuyên mục giật gân, câu khách, bố cục được thiết kế rõ ràng, kèm theo ảnh minh họa nên các trang mạng mạo danh này mới thoát nhìn giống trang thông tin thật, thu hút sự tìm kiếm của người đọc...

Thời gian tới, các tổ chức đảng tiếp tục tổ chức đại hội ở cấp mình theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội càng tăng cường chống phá, tung thông tin giả, tin đồn thất thiệt, xuyên tạc, bịa đặt về đời tư cá nhân, bôi nhọ uy tín của những cá nhân trong diện "quy hoạch nhân sự", các vấn đề xã hội quan tâm... Vì vậy, để nâng cao hiệu quả đấu tranh ngăn chặn thông tin sai lệch, xuyên tạc trên mạng internet, các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

nội dung các văn bản pháp luật về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

Thứ hai: Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống một cách đầy đủ, toàn diện; chỉ rõ âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch, các đối tượng xấu trên internet và mạng xã hội. Bồi dưỡng nâng cao năng lực nhận diện thông tin sai lệch, xuyên tạc, có ý thức tự phòng vệ và ý thức ngăn chặn, phòng chống, đấu tranh phản bác thông tin thông tin sai lệch, xuyên tạc.

Thứ ba: Đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước việc chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng; phát huy vai trò của báo chí trong đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc; phát huy vai trò của các blogger, của mỗi người trong đấu tranh trực diện với các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ tư: Tăng cường công tác nắm bắt tình hình dư luận xã hội để làm tốt hơn nữa công tác định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Các cơ sở giáo dục đưa nội dung giáo dục an ninh mạng vào chương trình dạy học phù hợp với ngành học, cấp học. Các bậc cha mẹ học sinh cần có biện pháp quản lý chặt chẽ khi con em mình tham gia mạng xã hội, có những tác động điều chỉnh khi cần thiết.

Thứ năm: Tăng cường công tác quản lý an ninh mạng, cung cấp đầy đủ thông tin về nguy cơ từ internet và mạng xã hội, các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các tin tức sai lệch, xuyên tạc. Chủ động nghiên cứu, xây dựng những cơ chế, chính sách phù hợp để tiếp tục phát triển internet và mạng xã hội đúng hướng, lành mạnh; kịp thời bóc gỡ những website, blog, facebook, fanpage giả mạo và xử lý nghiêm khắc những kẻ cố tình tung tin thất thiệt, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng. □

HOẠT ĐỘNG NỘI NGOẠI TÌNH HÌNH THE GIỚI

VIỆT NAM KIÊN QUYẾT PHẢN ĐỐI CÁC HÀNH ĐỘNG PHI PHÁP CỦA TRUNG QUỐC Ở BIỂN ĐÔNG

Thời gian vừa qua, trong lúc cả thế giới tập trung chống dịch Covid-19 thì Trung Quốc gia tăng các hành động phi pháp ở Biển Đông, cụ thể:

- Ngày 18/4/2020, Trung Quốc ngang nhiên công bố thành lập cái gọi là “quận Tây Sa” (tức quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam) và “quận Nam Sa” (tức quần đảo Trường Sa của Việt Nam) tại cái gọi là “thành phố Tam Sa”.

Ngày 19/4/2020, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng đã lên tiếng phản đối: "Việt Nam đã nhiều lần mạnh mẽ khẳng định, Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Lập trường nhất

quán của Việt Nam là phản đối mạnh mẽ việc thành lập cái gọi là “thành phố Tam Sa” và các hành vi có liên quan vì đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam, không có giá trị và không được công nhận, không có lợi cho quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia và gây thêm phức tạp tình hình Biển Đông, khu vực và thế giới. Việt Nam yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, hủy bỏ các quyết định sai trái liên quan đến những việc làm đó và không có những việc làm tương tự trong tương lai”.

- Ngày 19/4/2020, chính quyền Trung Quốc đã công bố cái gọi là “danh xưng tiêu chuẩn” cho 80 thực thể ở biển Đông. Ngoài ngang nhiên

đặt tên cho các thực thể này, phía Trung Quốc còn công bố thêm kinh độ, vĩ độ của chúng. Đáng chú ý, trong những thực thể này, có những bãi cạn nằm sâu trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, có điểm chỉ cách bờ biển Việt Nam chưa đầy 60 hải lý hoặc đường cơ sở Việt Nam khoảng 50 hải lý.

Trước sự việc trên, trong cuộc họp báo Thường kỳ Bộ Ngoại giao chiều ngày 23/4/2020, Phó Phát ngôn Bộ Ngoại giao Ngô Toàn Thắng đã khẳng định: “Việt Nam đã nhiều lần khẳng định có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế, đồng thời có quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển được xác lập phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS). Mọi hành vi phương hại đến chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam đối

với vùng biển của mình đều vô giá trị, không được công nhận và Việt Nam kiên quyết phản đối”.

- Ngày 01/5/2020, Trung Quốc ban hành thông báo cấm đánh bắt cá ở Biển Đông từ ngày 1/5 - 16/8/2020 và triển khai biện pháp thực thi thông báo này.

Trước hành động nêu trên của Trung Quốc, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: “Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền của mình đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa phù hợp luật pháp quốc tế. Là quốc gia ven Biển Đông và thành viên Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán tại các vùng biển của mình được xác lập phù hợp Công ước, đồng thời cũng được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác trên biển theo quy định của Công ước. Việt Nam bác bỏ quyết định đơn phương này

của phía Trung Quốc. Trong bối cảnh quốc tế và khu vực hiện nay, Việt Nam đề nghị

phía Trung Quốc không làm phức tạp thêm tình hình Biển Đông”.

KẾT QUẢ PHIÊN HỌP TRỰC TUYẾN CẤP CAO HỘI ĐỒNG BẢO AN LIÊN HỢP QUỐC

Phiên họp trực tuyến Cấp cao của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (HĐBA LHQ), với chủ đề "75 năm sau Chiến tranh Thế giới thứ hai tại châu Âu - Bài học rút ra để ngăn ngừa thảm kịch trong tương lai, trách nhiệm của HĐBA", tổ chức ngày 8/5/2020, với sự tham gia của 48 Bộ trưởng Ngoại giao và nhiều đại diện các nước thành viên LHQ.

Diễn ra trong bối cảnh kỷ niệm 75 năm kết thúc Chiến tranh Thế giới thứ hai, phiên họp lần này là dịp để HĐBA LHQ thảo luận và rút ra các bài học từ quá khứ, chỉ ra những thách thức về an ninh trong tương lai, đồng thời đánh giá về những mối đe dọa an ninh ở châu Âu và các khu vực khác. Trong phát biểu, các nước đề cao vai trò của hệ thống đa phương với LHQ là trung tâm trong duy trì an ninh và hòa bình thế giới; khẳng

định luật pháp quốc tế là công cụ thiết yếu điều chỉnh hành vi của các quốc gia nhằm ngăn ngừa và xử lý xung đột; kêu gọi các quốc gia nêu cao tinh thần hợp tác, đối thoại, thúc đẩy hợp tác đa phương trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế để giữ gìn và thúc đẩy hòa bình và ổn định trên thế giới.

Phát biểu tại Phiên họp, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh nêu rõ, tuy Chiến tranh Thế giới thứ hai kết thúc vào năm 1945 nhưng xung đột vẫn tiếp diễn tại nhiều nơi, chủ nghĩa thực dân, hành vi xâm lược vẫn tồn tại, gây thương đau ở nhiều quốc gia, bản thân Việt Nam cũng trải qua nhiều thập kỷ chiến tranh tàn khốc mới tiến tới giải phóng, thống nhất đất nước. Phó Thủ tướng nhấn mạnh, cùng với sự vận hành của hệ thống đa phương, việc thượng tôn pháp luật và

tuân thủ Hiến chương LHQ, nhất là những nguyên tắc về độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không sử dụng vũ lực và giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình đã góp phần quan trọng trong việc duy trì hòa bình và ngăn chặn một thảm họa chiến tranh thế giới trong 75 năm qua. Đây cũng là những nội dung được nhất trí trong Tuyên bố Chủ tịch về 75 năm Hiến chương LHQ của HĐBA do Việt Nam chủ trì thông qua vào tháng 1/2020 trên cương vị Chủ tịch HĐBA LHQ.

Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh chia sẻ những mất mát, đau thương và bày tỏ tri ân sự hy sinh của dân tộc các châu Âu, Á, Phi và nhất là của nhân dân Liên Xô đã ngã xuống trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Hướng tới tương

lai, các quốc gia cần tuân thủ luật pháp quốc tế, tăng cường đoàn kết, hợp tác ở cấp độ toàn cầu nhằm gìn giữ hòa bình và ổn định. Đây cũng chính là bài học kinh nghiệm thành công của các nước ASEAN và là nhân tố mà các tổ chức khu vực có thể tham gia, phát huy vai trò tích cực.

Trích lời Chủ tịch Hồ Chí Minh “Nhân dân nước nào cũng yêu chuộng hòa bình, cũng chán ghét chiến tranh, cũng muốn sống tự do độc lập”, Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh khẳng định khát vọng chung của nhân loại về hòa bình, tự do và công lý và quyết tâm bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ sẽ chiến thắng mọi hành vi đối đầu, sử dụng vũ lực cùng những âm mưu thống trị, bá quyền.

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRỰC TUYẾN LIÊN MINH CHÂU ÂU

Nhằm đối phó với đại dịch Covid-19 đang khiến nền kinh tế châu Âu suy sụp và giải quyết tác động kinh tế trong dài hạn, ngày

23/4/2020, các nhà lãnh đạo Liên minh châu Âu (EU) đã tiến hành Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến. Hội nghị tập trung thảo luận về một ngân

sách chung lớn hơn cho giai đoạn 2021 - 2027 và một kế hoạch phục hồi kinh tế.

Bất chấp những bất đồng đang tồn tại, kết thúc cuộc họp, các nhà lãnh đạo EU đã đạt được sự nhất trí xây dựng một Quỹ phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 trị giá hơn 1.000 tỷ euro (1.076 tỷ USD), đồng thời thông qua gói tài chính trị giá 540 tỷ euro (được các bộ trưởng Tài chính EU nhất trí vào ngày 10/4) để hỗ trợ các quốc gia và doanh nghiệp đối phó với đại dịch Covid-19. Gói tài chính này gồm 3 mục tiêu: Thông qua Quỹ Cơ chế ổn định châu Âu (MES) để trang trải các chi phí liên quan trực tiếp và phi trực tiếp đến đại dịch Covid-19; chấp thuận sáng kiến của Ngân hàng Đầu tư châu Âu về việc hỗ trợ tài chính 200 tỷ euro cho các doanh nghiệp, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại EU; 100 tỷ euro giúp giảm tỷ lệ thất nghiệp tại các quốc gia thành viên.

Mặc dù vậy, hội nghị lần này không đạt được sự đồng thuận về việc phát hành

trái phiếu chung (trái phiếu corona). 9 quốc gia, trong đó có Pháp, Italy, Tây Ban Nha... ủng hộ "trái phiếu corona"; nhưng một số quốc gia, trong đó có Đức, Hà Lan vẫn kiên quyết phản đối. Điều này khiến EU rơi vào tình trạng mất đoàn kết trước cuộc khủng hoảng y tế tồi tệ chưa từng có. Hơn nữa, giữa các nước vẫn còn bất đồng về cách thức triển khai quỹ phục hồi kinh tế 1.000 tỷ euro trên. Vì vậy, trong khuôn khổ Hội nghị này, các nhà lãnh đạo EU đã giao nhiệm vụ cho Ủy ban châu Âu (EC) trình bày các đề xuất chi tiết trước ngày 6/5.

Về kế hoạch ngân sách chung trong 7 năm tới, Chủ tịch EC Ursula von der Leyen cho rằng, cần tăng số tiền mà mỗi chính phủ trong EU có thể phải đóng góp vào quỹ phục hồi, mục tiêu có thể là nâng quỹ lên mức 2% tổng thu nhập quốc nội (GNI) thay vì mức 1,2% như hiện nay. Số tiền có thêm sẽ được chuyển cho cơ chế bình ổn châu Âu, dành cho các vùng và các ngành chịu thiệt hại nhiều nhất do đại dịch.

Theo các chuyên gia, giữa tình thế gian nan của cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, thỏa thuận đạt được tại hội nghị lần này đã phá vỡ thế bế tắc của châu Âu trong việc đối mặt với những hậu quả tiêu cực về kinh tế do đại dịch Covid-19 gây ra. Việc lồng ghép chương trình

tái thiết sau đại dịch vào kế hoạch ngân sách dài hạn đã cho thấy quan điểm của các nước EU lúc này là: Mặc dù các hệ lụy của cuộc khủng hoảng y tế chưa từng có này sẽ còn kéo dài và dù còn bất đồng, nhưng EU vẫn khẳng định quyết tâm mạnh mẽ để cùng nhau tiến về phía trước.

XUNG QUANH VIỆC TRUY TÌM NGUỒN GỐC VIRUS SARS-COV-2 GIỮA MỸ VÀ TRUNG QUỐC

Kể từ khi dịch Covid-19 xuất hiện, việc truy tìm nguồn gốc virus SARS-CoV-2 luôn là một chủ đề gây tranh cãi gay gắt giữa Mỹ và Trung Quốc. Cuộc tranh cãi về nguyên nhân dịch bệnh giữa Mỹ - Trung ngày càng trở nên căng thẳng hơn, nhất là khi cuộc chiến thương mại giữa hai nước vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt.

Cuộc “khẩu chiến” bắt đầu từ giữa tháng 3/2020 khi Tổng thống Mỹ Donal Trump tuyên bố, chính quyền Mỹ sẽ hỗ trợ các ngành công nghiệp “bị ảnh hưởng đặc

biệt bởi virus Trung Quốc”. Ông cũng lặp lại những bình luận trước đây của các nghị sĩ Cộng hòa khi gán nguyên nhân làm bùng phát Covid-19 sang phía Trung Quốc, nơi xác định ca nhiễm đầu tiên, mặc dù trước đó Tổng thống Mỹ đã gọi loại virus gây ra đại dịch Covid-19 là “coronavirus” hoặc đơn giản là “virus”. Nhưng sau khi một số nhà ngoại giao Trung Quốc cáo buộc rằng chính quân đội Mỹ đã mang virus này tới Vũ Hán đã khiến Tổng thống Donal Trump đáp trả bằng cách gọi “virus Trung Quốc”.

Cách gọi “virus Trung Quốc” của ông Trump ngay lập tức đã vấp phải sự phản ứng của dư luận thế giới vì coi đây là sự kỳ thị. Tổng thống Trump đã giải thích rằng “không có sự phân biệt chủng tộc nào ở đây cả”, chỉ là vì nó (dịch Covid-19) đến từ Trung Quốc”. Ông lập luận rằng, virus corona “đã tới từ Trung Quốc, vì vậy đây là thuật ngữ đúng”. Cùng với cách gọi “virus Trung Quốc”, Tổng thống Trump còn đổ lỗi cho Chính phủ Trung Quốc về việc chậm trễ thông tin về dịch Covid-19 giai đoạn đầu khiến thế giới phải “trả giá rất đắt”.

Nhằm đáp trả việc các nhà ngoại giao Trung Quốc ám chỉ quân đội Mỹ đã mang virus này tới Vũ Hán hồi năm 2019, Tổng thống Mỹ đã chuyển hướng tập trung vào nguồn gốc của virus SARS-CoV-2. Mới đây nhất, ngày 27/4/2020, Tổng thống Mỹ Donald Trump tiếp tục lên tiếng chỉ trích Trung Quốc liên quan đến việc làm bùng phát đại dịch Covid-19, trong bối cảnh số ca nhiễm trên thế giới đã vượt 3 triệu người với hơn 200 nghìn ca tử vong.

Trung Quốc đã phủ nhận những cáo buộc nói trên của Tổng thống Trump. Ngày 27/4/2020, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Cảnh Sảng tuyên bố: “Nhiều người ở Mỹ đã hoài nghi và lo ngại liệu chính quyền nước này có ứng phó kịp thời và hiệu quả hay không đối với tình trạng bùng phát dịch Covid-19”, và cho rằng: “Người Mỹ muốn biết được sự thật một cách trung thực: Ca bệnh đầu tiên ở Mỹ xuất hiện khi nào? Liệu chính quyền Mỹ đang che giấu một số điều gì đó? Tại sao họ lại quá tuyệt vọng tìm cách đổ lỗi các quốc gia khác và các tổ chức quốc tế?”.

Những tranh cãi giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới (Mỹ và Trung Quốc) đang đe dọa nghiêm trọng đến sự hợp tác quốc tế trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn chưa chấm dứt. Không chỉ khơi mào cuộc chiến đổ lỗi với Trung Quốc, chính quyền của Tổng thống Trump còn quy trách nhiệm cho Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) vì cho rằng WHO đã sai lầm trong

xử lý dịch Covid-19 và đã quá thiên vị Trung Quốc. Tổng thống Trump cũng chỉ trích việc WHO trước đó đã phản đối Mỹ áp dụng giới hạn đi lại với Trung Quốc và cho rằng quyết định này đã khiến đại dịch lan rộng và nhiều người tử vong. Việc Tổng thống Mỹ Donal Trump tuyên bố tạm dừng tài trợ cho WHO tiếp tục được coi là một bước lùi, thách thức chủ nghĩa đa phương trên thế giới.

Theo các chuyên gia, thực

tế đang cho thấy, Covid-19 là cuộc chiến giữa con người với virus, nhưng những cuộc chiến ngoài lề lại là cuộc chiến giữa các quốc gia, khơi mào những mâu thuẫn mới với hậu quả khó lường. Vì vậy, song song với cuộc chiến chống lại dịch bệnh Covid-19, có một “cuộc chiến khác” cũng quan trọng không kém, đó là tìm kiếm sự thống nhất cao độ giữa các quốc gia trong nhận thức và hành động để cùng chiến thắng đại dịch.

TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC GIÁ DẦU GIẢM ĐẾN NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

Từ đầu năm 2020, nhất là sau khi bùng phát dịch Covid-19, giá dầu liên tục giảm từ bình quân 60 USD/thùng xuống còn khoảng 45 USD/thùng vào đầu tháng 3/2020. Sau khi OPEC, Nga và một số nước xuất khẩu dầu ngoài OPEC (OPEC+) đạt được thỏa thuận cắt giảm sản lượng dầu vào đầu tháng 4/2020, giá dầu thô vẫn sụt giảm mạnh. Giá dầu tại Mỹ lần đầu tiên trong lịch sử giảm

xuống dưới 0 USD/thùng trong bối cảnh các tập đoàn khai thác dầu xả hàng tồn kho (do dư cung quá lớn và hết công suất tích trữ), trong khi các nhà máy lọc dầu không thể nhập thêm dầu thô để sản xuất vì sản phẩm xăng dầu (đầu ra) không bán được.

Trước tình hình trên, Tổng thống Mỹ Donal Trump đã điện đàm với Tổng thống Putin, Quốc vương Ả-rập Xê-Út, qua đó, OPEC và Nga nổi

lại thương lượng các cấp về giá dầu.

Ngày 12/4/2020, các nước OPEC+ đã đạt thỏa thuận cắt giảm khoảng 10 triệu thùng/ngày trong tháng 5 - 6/2020 (khoảng 10% tổng nhu cầu dầu thế giới); trong đó Nga và Ả-Rập Xê-Út mỗi nước giảm 2,5 triệu thùng/ngày, các nước khác giảm 5 triệu thùng/ngày. Từ tháng 7 - 12/2020 sẽ giảm 8 triệu thùng/ngày. Từ tháng 1/2021 đến hết tháng 4/2022 giảm 6 triệu thùng/ngày. Đây là thỏa thuận giảm sản lượng dầu lớn nhất từ trước đến nay của các nước sản xuất dầu chủ chốt trên thế giới.

Sự sụt giảm mạnh của giá dầu thế giới từ đầu năm 2020 đến nay đã tác động đến kinh tế thế giới và Việt Nam.

***Đối với thế giới**

Về kinh tế: Giá dầu giảm thấp hỗ trợ ổn định, tăng trưởng kinh tế ở nhiều nước. Theo ước tính của Ngân hàng Thế giới (WB), nếu giá dầu giảm khoảng 50% có thể thúc đẩy GDP toàn cầu tăng 0,8%. Giá dầu thấp giúp giảm đáng kể chi phí nhập khẩu năng

lượng, đầu vào sản xuất, nhờ đó tạo thuận lợi cho nhiều nền kinh tế, nhất là các nền kinh tế lớn vốn đang đình trệ hoặc suy thoái do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 (như Trung Quốc, EU, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc...), có thêm dư địa chính sách và nguồn lực để chống dịch bệnh, kích thích kinh tế quy mô lớn để chống suy thoái kinh tế.

Về chính trị, an ninh: Cục diện “tam hùng” Nga, Mỹ và OPEC (Ả-rập Xê-Út) vừa hợp tác vừa cạnh tranh dành thị phần làm tăng thêm tính bất trắc trong môi trường chính trị - kinh tế thế giới. Giá dầu giảm sâu trước mắt thúc đẩy hợp tác, thỏa hiệp giữa Mỹ, Nga và OPEC (Ả-Rập Xê-Út) bởi các nước này hiện “song trùng lợi ích” trong việc giữ ổn định và thúc đẩy giá dầu tăng. Tuy nhiên, về lâu dài cạnh tranh sẽ quyết liệt hơn do nguồn cung còn dồi dào, trong khi nhu cầu dầu thế giới tăng chậm và tiến tới giảm.

***Đối với Việt Nam**

Mặt thuận lợi:

- Giá dầu thấp là yếu

tổ thuận lợi cho sản xuất và tiêu dùng. Giá dầu thấp giúp giảm gánh nặng lên người tiêu dùng, tiết kiệm chi phí đầu vào sản xuất trong nước. Từ đó, giảm sức ép lạm phát, mở rộng hơn dư địa cho cả Chính phủ, doanh nghiệp và người dân để ưu tiên nguồn lực cho chống dịch Covid-19 và phục hồi sản xuất, tiêu dùng trong và sau khi dịch bệnh chấm dứt.

- Tạo cơ hội tăng dự trữ chiến lược quốc gia về dầu thô và sản phẩm xăng dầu với chi phí thấp hơn, qua đó góp phần nâng cao năng lực tự chủ năng lượng/nhiên liệu dự phòng cho các tình huống cấp bách.

- Tạo cơ hội tăng nhập khẩu dầu với chi phí nhập khẩu thấp cho các nhà máy lọc hóa dầu trong nước, từ đó giảm dần nhập khẩu, tiến tới đáp ứng đủ nhu cầu trong nước và xuất khẩu chế phẩm xăng dầu.

- Tranh thủ cơ hội thúc đẩy hợp tác với các đối tác để đa dạng hóa nguồn cung và cơ cấu năng lượng.

Mặt không thuận:

- Giảm thu dầu thô tác động đến thu ngân sách, nhất là trong bối cảnh cân đối ngân sách đang gặp khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19.

- Hoạt động khai thác dầu khí của các doanh nghiệp Việt Nam cả trong nước và nước ngoài chịu nhiều tác động, đặc biệt là các dự án, mỏ dầu có chi phí khai thác cao. Điều này đặt ra vấn đề rà soát, điều chỉnh kế hoạch thăm dò, khai thác để giảm thiểu tác động, thiệt hại.

- Giá dầu thấp làm giảm giá thành chế phẩm xăng dầu, do đó thúc đẩy nhập khẩu chế phẩm xăng dầu, tăng sức ép cạnh tranh đối với các doanh nghiệp lọc hóa dầu trong nước.

- Giá dầu thấp có thể thúc đẩy các tập đoàn quốc tế đánh giá lại, thậm chí có thể điều chỉnh kế hoạch triển khai một số dự án đang hợp tác với Việt Nam về thăm dò, khai thác dầu khí trên Biển Đông, nhất là các dự án có chi phí đầu tư và rủi ro cao. □

VĂN BẢN MÔI

Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, ngày 24/4/2020 quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Quyết định gồm 21 điều. Các chế độ quy định tại Quyết định này được áp dụng từ ngày 01/4/2020.

Một số nội dung chủ yếu của Quyết định:

- Người lao động được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

+ Thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 1 tháng liên tục trở lên tính từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 30/6/2020 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01/4/2020 đến ngày 01/6/2020;

+ Đang tham gia BHXH

bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương;

+ Làm việc tại các doanh nghiệp không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương (sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng tiền lương, nguồn lợi nhuận sau thuế và các nguồn tài chính hợp pháp khác của doanh nghiệp, số dư đến hết ngày 31/3/2020) do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

- Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

+ Doanh thu do cơ quan thuế thực hiện quản lý thuế đối với hộ kinh doanh năm 2020 dưới 100 triệu đồng,

được xác định tại thời điểm ngày 15/01/2020 theo quy định của pháp luật quản lý thuế;

+ Tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020 theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp được hỗ trợ kinh phí khi có đủ các điều kiện sau:

+ Có giao kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trước thời điểm ngày 01/4/2020 và đang tham gia BHXH bắt buộc;

+ Chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 15/6/2020 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định;

+ Không có thu nhập

hoặc có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

+ Mất việc làm và có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian từ ngày 01/4/2020 đến ngày 30/6/2020;

+ Cư trú hợp pháp tại địa phương;

+ Thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp, làm một trong những công việc sau: bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách, xe xích lô chở khách; bán lẻ xổ số lưu động; tự làm hoặc làm việc tại các hộ

kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe.

- Hỗ trợ người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội. Cụ thể:

+ Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng (bao gồm cả thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động hằng tháng) trong danh sách hưởng trợ cấp tháng 4/2020.

+ Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đến ngày 31/12/2019 của địa phương được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận theo chuẩn nghèo quốc gia quy định tại Quyết định 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015.

+ Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng chính sách trợ cấp xã hội hằng tháng, trong danh sách hưởng trợ cấp xã hội tháng 4/2020.

Chủ tịch UBND cấp tỉnh chỉ đạo rà soát, xem xét, phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ.

- Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động, phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

+ Có từ 20% hoặc từ 30 người lao động trở lên đang tham gia BHXH bắt buộc phải ngừng việc từ 1 tháng liên tục trở lên; đã trả trước tối thiểu 50% tiền lương ngừng việc cho người lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 30/6/2020;

+ Đang gặp khó khăn về tài chính, không cân đối đủ nguồn để trả lương ngừng việc cho người lao động, đã sử dụng hết quỹ dự phòng tiền lương để trả lương cho người lao động ngừng việc;

+ Không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm ngày 31/12/2019...□

Tên đường “HỒ Hoàng Kiếm” tại thành phố Sóc Trăng là đúng hay sai?

THANH HÀ

Lâu nay có nhiều người ngộ nhận, hoặc hiểu chưa đúng về xuất xứ và nguồn gốc tên đường Hồ Hoàng Kiếm tại TP.Sóc Trăng. Có người thắc mắc mang tính phê phán rằng, tại sao những người có trách nhiệm ở các ngành chức năng của Sóc Trăng lại lấy tên Hồ Hoàn Kiếm (Hồ Gươm) ở thủ đô Hà Nội để đặt tên cho một con đường ở nội ô TP.Sóc Trăng? Có ý kiến còn phê phán hoặc chỉ trích “trình độ chính tả” của những người làm công việc đặt, đổi tên đường, bởi vì chữ Hoàng trong tên đường Hồ Hoàng Kiếm. Vậy tên đường Hồ Hoàng Kiếm tại TP.Sóc Trăng là đúng hay sai?

***Hoàn toàn chính xác**

Đường Hồ Hoàng Kiếm nằm trên địa bàn Khóm 1, Phường 2, TP.Sóc Trăng. Mặt đường rộng 7 mét, dài 110 mét (là một trong những con đường ngắn nhất thành phố Sóc Trăng), bắt đầu từ đường Trần Hưng Đạo và kết thúc là đường Trần Phú, được lưu thông hai chiều. **Tên đường Hồ Hoàng Kiếm là hoàn toàn đúng chính tả, chứ không phải là Hồ Hoàn Kiếm.**

Hồ Hoàng Kiếm là tên của đồng chí Đội trưởng Đội Biệt động Khu III, thuộc Đội Biệt động thị xã Sóc Trăng, đã anh dũng hy sinh trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; được Đảng và Nhà nước truy tặng danh hiệu Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Hồ Hoàng Kiếm có tên khai sinh là Hồ Văn Kiếm, sinh năm 1947, tại ấp Tân Hội, làng Tân Thạnh, quận Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Sinh ra trong

một gia đình nông dân nghèo nhưng giàu truyền thống yêu nước, Hồ Văn Kiếm sớm biết căm thù đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã gây bao đau thương, tang tóc trên quê hương mình. Năm 1962, khi chưa tròn 15 tuổi, Hồ Văn Kiếm tham gia cách mạng và được tổ chức cho gia nhập lực lượng du kích xã Tân Thạnh, huyện Long Phú. Với tư chất thông minh, gan dạ và dũng cảm, Hồ Văn Kiếm cùng anh em du kích xã Tân Thạnh thường xuyên tổ chức chống càn, đánh công đồn trừng trị bọn tay sai gian ác và bảo vệ cán bộ, đảng viên ở địa phương.

Do đạt được nhiều thành tích trong chiến đấu, năm 1967, Hồ Văn Kiếm được rút lên thị xã Sóc Trăng và được tổ chức tin tưởng phân công làm Trung đội phó Trung đội Biệt động Khu II. Sau đó không lâu, đồng chí được đề bạt làm Trung đội trưởng Trung đội Biệt động Khu III, Đội Biệt động thị xã Sóc Trăng. Sau khi được điều động lên thị xã, anh đổi tên thành Hồ Hoàng Kiếm để thuận lợi trong hoạt động cách mạng của mình. Với trách nhiệm mới nặng nề hơn, Hồ Hoàng Kiếm không ngừng nghiên cứu tìm tòi

và nhanh chóng hòa nhập vào chiến trường mới. Trong quá trình chiến đấu, đơn vị do Hồ Hoàng Kiếm chỉ huy đã phối hợp với các đội du kích mật ở 3 khu (I, II và III), Đại đội 247, Đại đội 301 (là đại đội địa phương huyện Vĩnh Châu).

***Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân**

Trong cuộc Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân 1968, Trung đội Biệt động Khu III do đồng chí Hồ Hoàng Kiếm chỉ huy đã tham gia dẫn đường và phối hợp tác chiến ở các khu vực Hồ Nước Ngọt và địa bàn 2 xã Tân Thạnh, Trường Khánh. Trong một cửa cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa, Trung đội Biệt động Khu III phối hợp với Đại đội 301 đánh vào Hội đồng xã Phân Chi khu Khánh Hưng. Khi lực lượng cách mạng tiến quân đến gần rạp Thuận Hóa (tại góc đường Nguyễn Du - Nguyễn Huệ chợ Sóc Trăng hiện nay) thì địch cho xe quân sự chở lính từ hướng Sân bay Sóc Trăng đến đánh ngăn chặn. Trung đội Biệt động do đồng chí Hồ Hoàng Kiếm chỉ huy đã chống trả quyết liệt. Riêng đồng chí Hồ Hoàng Kiếm đã dũng cảm

bắn 4 trái B40 trúng 3 xe quân sự của địch, làm chết và bị thương hàng chục tên.

Ngày 4-9-1969, một tiểu đoàn chủ lực thuộc Trung đoàn 33 của địch phối hợp với Tiểu đoàn 408 (thuộc Tiểu khu Ba Xuyên) mở cuộc hành quân đánh vào khu vực ấp Trường Lộc, xã Trường Khánh, nơi nhân dân đang lập bàn thờ, tổ chức lễ truy điệu Bác Hồ kính yêu. Trung đội Biệt động Khu III do đồng chí Hồ Hoàng Kiếm chỉ huy phối hợp với Đại đội 247 và lực lượng du kích tại chỗ lợi dụng địa hình sông rạch, mương liếp, vườn cây đã anh dũng chiến đấu, đánh lui các đợt tấn công của địch, diệt và loại khỏi vòng chiến đấu khoảng 100 tên địch, bắn cháy 4 xe M113, bắn hỏng 4 máy bay, buộc chúng phải rút lui khỏi trận địa.

Đầu tháng 11-1969, các chiến sĩ biệt động trong đó có đồng chí Hồ Hoàng Kiếm lên kế hoạch và tiêu diệt thành công tên đại úy Nguyễn Văn Tâm - Quận trưởng Long Phú, đã gây nhiều nợ máu với người dân. Trận đánh diễn ra nhanh gọn, nên bọn địch ở các đồn trong khu vực không hề hay biết. Sau trận đánh, tổ biệt động nhanh

chống thu toàn bộ tài liệu, vũ khí, đạn dược và rút vào vùng căn cứ an toàn.

Trong một lần ém quân ở ấp Mương Tra (thuộc xã Tân Thạnh), đồng chí Hồ Hoàng Kiếm không may bị trúng đạn của bọn địch từ thị xã Sóc Trăng đi càn quét. Đồng chí Hồ Hoàng Kiếm hy sinh vào ngày 27-11-1969 (nhằm ngày 18-10 năm Kỷ Dậu) khi vừa tròn 22 tuổi, để lại người vợ trẻ và đứa con gái chỉ mới hơn 2 tháng tuổi.

Đồng chí Hồ Hoàng Kiếm đã được phong tặng và truy tặng nhiều danh hiệu cao quý, gồm: Dũng sĩ diệt xe cơ giới, Dũng sĩ diệt nguy, Huân chương Chiến công hạng III, Huân chương Chiến công hạng II, Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Để ghi nhận những cống hiến to lớn của người chiến sĩ biệt động trẻ tuổi; đồng thời nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng địa phương, năm 1976, các đồng chí lãnh đạo ngành chức năng của thị xã Sóc Trăng quyết định đổi tên đường Triệu Quang Phục thành đường Hồ Hoàng Kiếm cho đến ngày nay. □

Thầy Lâm Quốc Toàn: Gương sáng trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

LÊ VŨ

Những năm gần đây, bên cạnh việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, các phong trào mũi nhọn của Trường THPT Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai cũng gặt hái nhiều kết quả nổi bật, số học sinh đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia tăng cả về số lượng và chất lượng. Đạt kết quả trên có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ giáo viên phụ trách bồi dưỡng học sinh giỏi, trong đó có thầy Lâm Quốc Toàn, giáo viên bộ môn Toán.

Trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, áp lực dành cho giáo viên là khá lớn, riêng đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn đặt ra nhiều nhiệm vụ nặng nề hơn, đòi hỏi mỗi giáo viên phải tích cực trau dồi kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia của trường, thầy Lâm Quốc Toàn

đã có nhiều nỗ lực nghiên cứu, tìm tòi tài liệu, trao đổi với đồng nghiệp, tích lũy kiến thức, biên soạn chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi cho riêng mình. Tùy vào từng học sinh thầy sẽ áp dụng cách dạy khác nhau, học sinh phổ thông bình thường thì cung cấp những kiến thức nền cơ bản; với học sinh giỏi, thầy hướng dẫn những bài toán nâng cao và các thuật toán phức tạp.

Trong quá trình giảng dạy, thầy Lâm Quốc Toàn thường xuyên chủ động thay đổi phương thức và hình thức dạy; không dạy những gì giáo viên có, mà dạy những gì học sinh cần, tổ chức theo chuyên đề, rèn cho các em tính năng động sáng tạo, để phát huy khả năng tư duy sáng tạo. Đặc biệt, từ các chuyến tập huấn với chuyên gia đầu ngành, thầy cùng với các giáo viên trong Tổ Toán thường tổng hợp các thuật toán và cấu trúc đề quốc gia để dạy cho học sinh. Đây là điểm quan trọng để đội tuyển Toán đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi.

Điều đáng trân trọng là thầy Toàn không chỉ truyền dạy kiến thức mà hơn hết thầy đã truyền ngọn lửa đam mê học Toán cho các em trong đội tuyển học sinh giỏi của trường nói riêng và học sinh do thầy giảng dạy nói chung. Từ những minh chứng, những bài giảng của thầy đã giúp cho

học sinh thấy được lợi ích của môn Toán đem lại, đó là sự tư duy khoa học, khả năng phán đoán tình huống trong công việc và trong cuộc sống. Em Huỳnh Gia Bảo, học sinh giỏi quốc gia môn Toán năm học 2017-2018, hiện đang là sinh viên ngành Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học tự nhiên TP.Hồ Chí Minh, mỗi khi có dịp về nhà đều tìm đến thầy Toàn để được học hỏi thêm ở thầy về kỹ năng giải Toán. Gia Bảo cho biết: “Những kiến thức về môn Toán mà thầy Toàn đã trang bị trong những năm học phổ thông rất bổ ích, đã giúp cho em ứng dụng tốt trong môi trường đại học”.

Tận tâm với nghề, thầy Toàn luôn trao đổi thêm kiến thức; đồng thời phối hợp tốt với giáo viên trong Tổ Toán xây dựng nhiều chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi, được đồng nghiệp và Ban Giám hiệu nhà trường đánh giá cao. Với những nỗ lực của thầy, cùng sự quyết tâm

của các thành viên trong tổ và niềm say mê học tập của học sinh, môn Toán đã đem về cho Trường THPT Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai nhiều huy chương trong các kỳ thi học sinh giỏi khu vực và quốc gia. Mới đây, trong kỳ thi tuyển chọn Học sinh giỏi quốc gia năm học 2019-2020, đội tuyển học sinh giỏi môn Toán do thầy Toàn bồi dưỡng đã xuất sắc đạt một giải Ba. Đặc biệt, thầy Toàn vinh dự đã hai lần tham gia Kỳ thi Olympic Hình học Sharygin tại Liên bang Nga, với tư cách là giáo viên hướng dẫn.

Bên cạnh việc giỏi về chuyên môn, thầy Lâm Quốc Toàn còn là một đảng viên gương mẫu, luôn tích cực trong các phong trào, các cuộc vận động, nhất là trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hằng năm, thầy đều xây dựng kế hoạch, đăng ký làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, được Đảng

bộ trường đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thầy Hứa Văn Ủ - Phó Bí thư Đảng bộ, Phó hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai, chia sẻ: Thầy Toàn là một đảng viên trẻ nhiệt tình, có tính tự học rất cao. Chính việc tự nghiên cứu, tìm tòi cái mới của thầy Toàn đã giúp các em học sinh lĩnh hội nhiều kiến thức bổ ích.

Đạt thành tích đã khó, giữ vững thành tích còn khó hơn. Vì thế, sau những giờ giảng dạy trên lớp, thầy thường xuyên kiên trì sưu tầm thêm các bài Toán hay, những kiến thức mới về Toán học để làm giàu thêm kiến thức và kỹ năng chuyên môn. Chia sẻ về niềm đam mê và tinh thần trách nhiệm về nghề của mình, thầy Toàn nói giản đơn: “Kiến thức Toán học rất mênh mông và đổi mới liên tục, nên chỉ có học, có nghiên cứu mới có thể có đủ kiến thức đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay”. □

Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng:

Đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh

SONG MINH

Phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, hoạt động báo chí nói chung và của Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng nói riêng trong 5 năm qua tiếp tục có bước phát triển đúng hướng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, đồng đảo hội viên, nhà báo luôn bám sát thực tiễn, gắn bó, đồng hành với sự nghiệp của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh.

***Phát triển tổ chức**

Được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, từ đầu nhiệm kỳ khóa V (2016 - 2020), để nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chấp hành (BCH) Hội Nhà báo tỉnh, Ban Thường vụ Hội Nhà báo đã tập trung củng cố bộ máy tổ chức, xây dựng quy chế hoạt động, quan tâm thường xuyên đổi mới phương thức

hoạt động, nâng cao năng lực lãnh đạo trong từng thành viên BCH, tăng cường đoàn kết gắn bó giữa các thành viên trong BCH và lãnh đạo các cơ quan báo chí của tỉnh.

Song song với công tác củng cố và nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, công tác phát triển hội cũng được BCH Hội Nhà báo tỉnh đặc biệt quan tâm. Trong nhiệm kỳ qua, đã phát triển mới

được 45 hội viên và Câu lạc bộ Nhà báo cao tuổi tỉnh. Tính đến cuối nhiệm kỳ, Hội Nhà báo tỉnh có 6 chi hội cơ sở và 01 câu lạc bộ trực thuộc với 144 hội viên đang công tác tại các đơn vị hoạt động trên lĩnh vực báo chí - truyền thông, trong đó có 85 hội viên có thể nhà báo.

Là một tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, Hội Nhà báo tỉnh luôn xác định công tác giáo dục, bồi dưỡng chính trị, đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng nghiệp vụ cho hội viên là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng hàng đầu nhằm xây dựng đội ngũ những người làm báo thật sự vững mạnh “vừa hồng, vừa chuyên”, đủ năng lực và bản lĩnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác thông tin tuyên truyền trong tình hình mới. Nhiệm kỳ qua, lãnh đạo Hội đã phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo các cơ quan báo chí và các ngành chức năng trong tỉnh tổ chức cho hội viên học tập quán triệt đầy đủ và kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, đặc biệt là

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong lực lượng hội viên. Đây cũng là tiền đề cơ bản để các cơ quan, đơn vị nỗ lực triển khai công tác tuyên truyền, vận động có định hướng, sát mục tiêu, góp phần cổ động các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết, đưa kinh tế - xã hội của tỉnh nhà ngày càng phát triển bền vững. Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng đã giúp hội viên nêu cao ý thức tự rèn luyện về đạo đức, tác phong công tác, nâng cao trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của người làm báo. Trong suốt nhiệm kỳ qua, chưa có hội viên, phóng viên của tỉnh vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo.

Cùng với công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, Tỉnh Hội còn phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí; tổ chức nhiều chuyến đi thực tế sáng

tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp với cơ quan báo chí và hội nhà báo các tỉnh. Thông qua các hoạt động thực tiễn đã giúp hội viên, phóng viên được tiếp cận thực tế, nâng cao năng lực chuyên môn và phong cách tác nghiệp, hăng say công tác, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí tỉnh nhà.

***Giữ vững hoạt động chuyên môn**

Trong nhiệm kỳ qua, BCH Hội Nhà báo tỉnh luôn chủ động bám sát vào nhiệm vụ chính trị của tỉnh và phương hướng, nhiệm vụ của Trung ương Hội, cũng như tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền để nghiên cứu xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của Hội. Tuy hoạt động trong điều kiện kinh phí còn nhiều hạn chế, cán bộ đa phần là kiêm nhiệm, cơ sở vật chất rất khó khăn, song với cơ cấu tổ chức trong BCH Hội đều là những người có năng lực, tâm huyết với công tác hội,

đã giúp cho các hoạt động chuyên môn tiếp tục được giữ vững, thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng.

Trong nhiệm kỳ qua, Tỉnh Hội đều duy trì việc phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng của tỉnh tổ chức tốt Hội Báo Xuân hàng năm; giao ban báo chí hàng tháng; tổ chức và vận động tham gia các giải báo chí của tỉnh, khu vực và toàn quốc; triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục hỗ trợ đầu tư sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao”; thực hiện Tập san Người Làm Báo Sóc Trăng; tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, nhân đạo - xã hội đa dạng, phong phú, hấp dẫn, quy tụ được đông đảo hội viên tham gia. Trong đó, công tác vận động tham gia các giải báo chí đã đạt được những kết quả tích cực, bình quân hàng năm hội viên Hội Nhà báo tỉnh tham gia trên 100 tác phẩm, tính chung trong 5 năm đã mang về trên 40 giải báo chí.

Bên cạnh các hoạt động chuyên môn, Hội Nhà báo tỉnh còn chú trọng làm

tốt công tác thi đua khen thưởng. Hàng năm, Thường trực Tỉnh Hội thường xuyên đôn đốc các chi hội, câu lạc bộ cơ sở nhắc nhở đến từng hội viên thực hiện kế hoạch thi đua. Trong nhiệm kỳ qua, Tỉnh Hội đã tổ chức được nhiều hoạt động thi đua khá cụ thể, thiết thực; có khen thưởng, động viên hội viên và các cơ sở hội hàng năm. Đặc biệt, lần đầu tiên (năm 2018), Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng là một trong số 11 đơn vị vinh dự được nhận Bằng khen của Hội Nhà báo Việt Nam, trong tổng số 297 đơn vị trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam. Ngoài ra, trên cơ sở đánh giá cao về những chuyển biến tích cực của Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng, trong năm 2019, Cụm thi đua Các hội nhà báo tỉnh khu vực Nam Sông Hậu tiếp tục thống nhất đề nghị Hội Nhà báo Việt Nam tặng Bằng khen cho Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng. Riêng tại Khối thi đua VII của tỉnh Sóc Trăng, các đơn vị trong Khối cũng thống nhất đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng

khen cho Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng năm 2019.

Có thể khẳng định, trong 5 năm qua, Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng luôn nỗ lực thể hiện tốt vị trí, vai trò quan trọng là nơi đoàn kết, tập hợp, rèn luyện của đội ngũ những người làm báo trong tỉnh. Được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, cùng sự hỗ trợ từ các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, của cấp ủy và chính quyền các cấp và sự ủng hộ của nhân dân trong tỉnh, đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp cho hoạt động báo chí nói chung và của các cấp hội nhà báo nói riêng có những bước phát triển đáng kể. Trong giai đoạn tiếp theo của nhiệm kỳ mới, những kết quả đạt được cũng chính là điều kiện quan trọng và cần thiết để Hội Nhà báo tỉnh tiếp tục phát huy vai trò, vị trí của tổ chức Hội trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội ở địa phương, đóng góp tích cực và hiệu quả vào công cuộc đổi mới quê hương cũng như thúc đẩy hoạt động báo chí tỉnh nhà phát triển. □

Dịch vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng:

Náp ứng tốt hơn sự mong đợi của người dân

TRƯƠNG THẾ NGUYỄN

Trưởng Chính trị tỉnh Sóc Trăng

Thời gian qua, tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong công tác cải cách hành chính, qua đó góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một trong những “chìa khóa” góp phần vào sự thành công bước đầu này chính là việc không ngừng nắm bắt và đáp ứng ngày càng tốt hơn những mong đợi từ người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Là tỉnh còn nhiều khó khăn về kinh tế, song Sóc Trăng đã dành nhiều nỗ lực, phấn đấu và đã đạt nhiều thành quả quan trọng trong công tác cải cách hành chính. Trong nhiều năm gần đây, tỉnh đã có nhiều bứt phá đáng trân trọng, nhất là chất lượng dịch vụ hành chính công

ngày càng nâng lên rõ nét.

Để có thể đạt được những kết quả này, là do sự chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm của các cấp ủy đảng, cùng với quá trình tổ chức thực hiện thông suốt và hiệu quả cao của các cơ quan hành chính nhà nước; cũng như sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng

của từng cán bộ, công chức, viên chức.

Đặc biệt, các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh ngày càng chú ý hơn về những mong đợi từ phía người dân để từng bước đáp ứng ngày một đầy đủ hơn các mong đợi này. Đơn cử như năm 2017, có 75,4% số người được khảo sát cho biết có sự mong đợi tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tiếp sau đó, theo số liệu khảo sát công bố vào tháng 5-2019, cho thấy tỷ lệ này còn ở mức 49% (số liệu dẫn theo báo cáo Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính - SIPAS). Nói cách khác, mong đợi của người dân về việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính đã dần được đáp ứng một phần không nhỏ.

Chính từ sự lưu tâm sát sao đến những mong đợi của người dân đã làm cho công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh ngày càng mang tính thực chất,

đi vào chiều sâu, gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương hơn, chứ không chỉ dừng lại ở những mô hình cải cách chung chung, rập khuôn, máy móc. Nhờ đó, mức độ hài lòng của người dân ngày một tăng cao. Theo báo cáo của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về kết quả điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng trong năm 2019, thì tỷ lệ người dân hài lòng về tiếp cận dịch vụ đạt 89,45%; chỉ số hài lòng về thủ tục hành chính đạt 90,22%; chỉ số hài lòng về công chức trực tiếp giải quyết hồ sơ đạt 92,19%; chỉ số hài lòng về kết quả cung ứng dịch vụ đạt 92,42%...

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả khả quan, song công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng vẫn đang tồn tại nhiều “nút thắt”

cần tháo gỡ. Thực tế hiện nay cho thấy, người dân trên địa bàn tỉnh vẫn tiếp tục mong đợi các cơ quan hành chính phải tiến hành đổi mới nhiều hơn nữa trong hoạt động cung ứng dịch vụ công của mình. Bởi theo báo cáo SIPAS (tháng 5-2019) trên địa bàn tỉnh cho thấy, có nhiều nhóm ý kiến mong đợi của người dân. Trong đó, có 57% người dân được khảo sát mong đợi phải mở rộng các hình thức thông tin để biết đến một cách dễ dàng và nhanh chóng về cơ quan tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; có 48,3% ý kiến mong đợi rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; có 27,3% ý kiến mong đợi cải thiện cơ sở vật chất và hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ người dân,...

Thiết nghĩ, để tiếp tục làm tốt hơn công tác cải cách hành chính, đáp ứng đầy đủ và kịp thời hơn

những mong đợi từ phía người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình cung ứng dịch vụ công, cần quan tâm đến một số vấn đề sau:

Một là, cấp ủy đảng và chính quyền các cấp trong tỉnh cần quan tâm, chú trọng hơn nữa đến những mong đợi từ phía người dân, xem đó là những mục tiêu cần phải ưu tiên thực hiện. Bởi suy cho cùng, mục tiêu của tiến trình cải cách hành chính phải song hành và hướng đến sự hài lòng cũng như khả năng đáp ứng một cách tốt nhất những mong đợi ấy.

Hai là, cần tiếp tục có những khảo sát, đánh giá cụ thể hơn về những mong đợi của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình cung ứng dịch vụ công. Hiện nay, việc khảo sát, đánh giá của các cơ quan, tổ chức chủ yếu hướng đến sự hài lòng của người dân đối với sự phục

vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Mặc dù, mong đợi của người dân cũng là một nội dung được khảo sát, đánh giá kèm theo, nhưng dường như đây là một nội dung khảo sát chưa thật sự đầy đủ, còn mang tính chung chung. Do đó, phải tiếp tục chú trọng công tác khảo sát, đánh giá, xác định đầy đủ, chi tiết hơn những mong đợi của người dân.

Ba là, trên cơ sở khảo sát, đánh giá những mong đợi từ phía người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước, cần tập trung nguồn lực nhằm đáp ứng tốt những mong đợi này. Cải cách hành chính là một quá trình lâu dài, không thể dễ dàng đạt được mục tiêu trong thời gian ngắn và việc đáp ứng các mong mỏi của người dân cũng tương tự như thế. Cho nên, cần phải có những phương hướng, biện pháp thực hiện một cách hiệu quả nhất, có trọng tâm, trọng điểm.

Bốn là, tăng cường công tác theo dõi, thường xuyên tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm trong việc đáp ứng những mong đợi của người dân đối với các cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó, phát huy, nhân rộng những mô hình hay, những cách làm sáng tạo; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có những giải pháp tháo gỡ phù hợp.

Theo xu thế phát triển chung, nhu cầu và những đòi hỏi về chất lượng cung ứng dịch vụ công từ phía người dân sẽ ngày càng đa dạng hơn. Đó cũng là những mong đợi hoàn toàn chính đáng từ phía người dân. Yêu cầu này đòi hỏi các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh phải không ngừng nỗ lực, phấn đấu để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, góp phần xây dựng nền hành chính công ở địa phương ngày càng trong sạch, vững mạnh. □

Huyện Cù Lao Dung:

Giảm nghèo bền vững để xây dựng nông thôn mới

MAI KHÔI

Với sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy; sự điều hành chặt chẽ của UBND huyện; sự quyết tâm phối hợp thực hiện của các ban, ngành, đoàn thể; cùng sự thống nhất ý chí và hành động của Nhân dân, sau 3 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, huyện Cù Lao Dung đã đạt được những kết quả khả quan. Qua đó, tạo thêm cơ sở để huyện phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng thành công nông thôn mới trên địa bàn huyện.

***Quyết tâm đạt mục tiêu**

Quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 2/8/2016 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016- 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Cù Lao Dung nhiệm kỳ 2015-2020. Ban Thường vụ Huyện ủy Cù Lao Dung ban hành Chương trình số 13-CTr/HU, ngày 14/4/2017 để tổ chức triển khai thực hiện.

Xác định công tác giảm nghèo là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước,

có tính chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Huyện ủy luôn quan tâm lãnh đạo UBND huyện tổ chức triển khai và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình bằng việc xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện giai đoạn và kế hoạch hàng năm. Trong đó, tập trung hướng vào những địa phương có tỷ lệ hộ nghèo còn cao với tinh thần “phải đúng trọng tâm, đúng trọng điểm”, “phải quyết liệt, biết khối lượng công việc, lực lượng thực hiện, thời hạn hoàn thành”, “phải gương mẫu, tận tụy, sâu sát, dân chủ, sáng tạo nhưng đúng pháp

luật của Nhà nước”. Theo đó, các cấp ủy chỉ đạo đưa các chỉ tiêu về giảm nghèo vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy, HĐND, UBND các cấp; lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chính sách an sinh xã hội, nhất là công tác giảm nghèo.

Theo nhận định của Huyện ủy Cù Lao Dung, sau thời gian thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Tỉnh ủy, Chương trình của Huyện ủy cho thấy có sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Nếu như từng cán bộ, đảng viên phát huy tính tiên phong gương mẫu thực hiện tốt phương châm “đảng viên đi trước, làng, nước theo sau”, thì đại đa số Nhân dân, nhất là người nghèo ngày càng có ý thức tự giác, tự lực, ra sức sản xuất và thực hành tiết kiệm, vươn lên làm chủ cuộc sống. Song song đó, các cấp ủy, chính quyền cơ sở đã thể hiện sự quyết tâm, quán triệt lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên trong quá trình triển khai, thực

hiện kêu gọi các nhà thầu, thợ lành nghề đảm đương thi công xây dựng các hợp phần dự án đạt hiệu quả cao.

***Giảm thấp tỷ lệ hộ nghèo**

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự đồng thuận của Nhân dân, quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, huyện Cù Lao Dung đã được đầu tư nhiều dự án, công trình và triển khai nhiều chính sách dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và thực hiện an sinh xã hội.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, từ nguồn vốn của Trung ương, vốn địa phương và do Nhân dân đóng góp, Cù Lao Dung đã đầu tư trên 51,1 tỷ đồng để thực hiện các dự án như Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững của Chính phủ (Chương trình 30a); Chương trình 135, Dự án “Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và đa dạng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135”. Bên cạnh đó, huyện còn được đầu tư

nguồn vốn khá lớn để thực hiện các chính sách, dự án khác như: Chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, hỗ trợ con em hộ nghèo trong giáo dục, hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, trợ giúp pháp lý và các chính sách an sinh xã hội (hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng, chi hỗ trợ hộ nghèo...).

Với sự kết hợp giữa Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các dự án khi triển khai thực hiện đã từng bước phát huy tác dụng và mang lại hiệu quả cao, giúp người dân, đặc biệt là người nghèo có cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh, tự tạo việc làm và có việc làm ổn định để tăng thu nhập, ổn định cuộc sống. Qua đó, từng bước làm thay đổi diện mạo của nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa và góp phần vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện qua từng giai đoạn. Bên cạnh đó, với việc triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách như bảo hiểm y tế đã tạo cơ hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện tiếp

cận các dịch vụ y tế, giáo dục, nâng cao dân trí cho bản thân, cộng đồng và xã hội; chính sách về hỗ trợ nhà ở đã giúp cho hộ nghèo được “an cư lạc nghiệp”, an tâm lao động, chăm lo sản xuất, phát triển kinh tế gia đình và vươn lên thoát nghèo. Nếu như năm 2015, toàn huyện có 2.751 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 17%, thì đến năm 2020 giảm còn 437 hộ nghèo, tỷ lệ 2,7%. Trong 5 năm, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm là 2,87%. Với kết quả này, huyện Cù Lao Dung đã hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm từ 2-3%.

Có thể nói, với việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động sự tham gia trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư, đã giúp cho huyện Cù Lao Dung đạt được những kết quả quan trọng trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Kết quả đạt được chính là cơ sở, là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện phát triển bền vững, giữ vững an ninh - quốc phòng, củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị, sớm hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới. □

Luật Phòng, chống tham nhũng:

Xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích

Xung đột lợi ích được biểu hiện dưới nhiều tình huống và mức độ ảnh hưởng khác nhau tới hoạt động công vụ. Xung đột lợi ích có thể xảy ra trong hoạt động quản lý, điều hành của bất kỳ cơ quan, tổ chức, đơn vị nào với những tình huống mà chúng ta dễ gặp phải. Việc nhận diện và kiểm soát xung đột lợi ích có ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

***Biện pháp phòng ngừa**

Khoản 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 quy định: Xung đột lợi ích là tình huống mà trong đó lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn hoặc người thân thích của họ tác động hoặc sẽ tác động không đúng đắn đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Theo đó, Luật PCTN năm 2018 đã đưa ra những quy định để ngăn chặn, kiểm soát các tình huống xung đột lợi ích nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Thứ nhất, cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được

trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình (*khoản 2 Điều 22*).

Thứ hai, người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã (trừ trường hợp luật có quy định khác); người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà

người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước (*khoản 2 và khoản 4 Điều 20*).

Thứ ba, người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị không được làm tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về các công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết (*điểm c khoản 2 Điều 20*).

Thứ tư, người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực mà trước đây mình có trách nhiệm quản lý trong thời hạn nhất định theo quy định của Chính phủ (*điểm d khoản 2 Điều 20*).

Thứ năm, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

không được bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó (*khoản 3 Điều 20*).

Thứ sáu, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người giữ chức danh, chức vụ quản lý khác trong doanh nghiệp nhà nước không được ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột; cho phép doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của doanh nghiệp mình; bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ; thủ kho trong doanh nghiệp hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho doanh nghiệp (*khoản 5 Điều 20*).

***Kiểm soát xung đột lợi ích**

Xung đột lợi ích có nhiều tình huống, với mức độ ảnh hưởng khác nhau đến tính đúng đắn, khách quan trong hoạt động công vụ. Xung đột lợi ích có thể xảy ra trong hoạt động quản lý, điều hành hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của bất kỳ cơ quan, tổ chức, đơn vị nào với những tình huống mà chúng ta dễ gặp phải. Để kiểm soát xung đột lợi ích, Luật PCTN năm 2018 quy định: Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý (*khoản 1 và khoản 2 Điều 23*).

Khi có tình huống dẫn đến xung đột lợi ích, nếu thấy việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ không bảo đảm tính đúng đắn, khách quan, trung thực thì người trực tiếp quản lý, sử dụng người có chức vụ, quyền hạn phải áp dụng một

trong các biện pháp cụ thể sau (tùy theo khả năng hiện thực hóa và mức độ tác động của xung đột lợi ích đến hoạt động công vụ): Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích để giúp ngăn chặn không để xung đột lợi ích tác động không đúng đến hoạt động công vụ; đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích để loại bỏ xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác để loại bỏ nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ.

Việc quy định xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích trong Luật PCTN năm 2018 khẳng định kiểm soát xung đột lợi ích là công cụ quan trọng nhằm PCTN hiệu quả, đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức về xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích; đồng thời, thống nhất về cơ chế kiểm soát, thống nhất các biện pháp áp dụng và tổ chức thực hiện pháp luật về phòng ngừa, phát hiện và kiểm soát xung đột lợi ích. □

P.H

Tích cực triển khai việc gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất

MINH THIÊN

Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo đó, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng đã tích cực hướng dẫn người nộp thuế nắm bắt các chính sách, thủ tục để được giải quyết gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất theo quy định.

Theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8-4-2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi này là các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình hoạt động trong các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp thủy sản; sản xuất chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn ghế); sản xuất điện tử, máy vi tính, ô tô... Đồng thời, các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân hoạt động

trong lĩnh vực vận tải, du lịch, lưu trú, ăn uống, giáo dục, y tế, giải trí, chiếu phim, kinh doanh bất động sản cũng được chậm nộp tiền thuế và tiền thuê đất. Ngoài ra, những ngân hàng giảm lãi vay, hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 cũng được hưởng chính sách chậm nộp tiền thuế và tiền thuê đất này.

Theo đồng chí Nguyễn Việt Thống - Trưởng Phòng Tuyên truyền Cục Thuế tỉnh, ngay sau khi Nghị định số 41 được ban hành, Cục Thuế tỉnh đã thông tin kịp thời đến doanh nghiệp, hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện

các thủ tục gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Ngoài việc đăng tải thông tin trên cổng thông tin của Cục Thuế tỉnh, Cục Thuế còn gửi thông báo qua email tới những doanh nghiệp đang hoạt động. Với việc tích cực triển khai của ngành Thuế, đến ngày 10-5 vừa qua, đã có 128 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gửi hồ sơ gia hạn thuế và tiền thuê đất. Trên cơ sở này, cán bộ thuế rà soát, cập nhật thời hạn gia hạn nộp thuế cho người nộp thuế theo quy định tại Nghị định số 41. Dự kiến số lượng hồ sơ đề nghị gia hạn sẽ tăng thêm trong thời gian tới sau khi các doanh nghiệp và hộ kinh doanh chuẩn bị xong hồ sơ gia hạn.

Theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, đến 30-7-2020 sẽ hết thời gian đề nghị gia hạn thuế, tiền thuê đất, nên người nộp thuế không bị áp lực về thời gian và cơ quan thuế cũng không quá tải trong việc xử lý hồ sơ gia hạn thuế, tiền thuê đất. Để được gia hạn, người nộp thuế làm giấy đề nghị gia hạn (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 41/2020/

NĐ-CP) gửi tới cơ quan thuế bằng phương thức điện tử, bưu điện hoặc nộp trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ của các sắc thuế và tiền thuê đất được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế hoặc chậm nhất là ngày 30-7-2020. Hiện nay, cơ quan thuế vẫn tiếp tục nhận giấy đề nghị gia hạn, sẵn sàng tiếp nhận những vướng mắc, khó khăn của người nộp thuế. Cục Thuế tỉnh cũng chủ động phân loại, lập danh sách người nộp thuế được gia hạn theo các nhóm đối tượng quy định tại nghị định. Khi người nộp thuế gửi giấy đề nghị gia hạn, Cục Thuế sẽ tiến hành rà soát, đối chiếu, kiểm tra để xác định đúng đối tượng.

Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ đã được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao vì có ý nghĩa giúp giảm bớt khó khăn trong thời điểm ảnh hưởng do đại dịch Covid-19. Qua đó, đã khích lệ, động viên doanh nghiệp nỗ lực nhanh chóng ổn định sản xuất, tiếp tục phát triển khi dịch bệnh kết thúc. □